

SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

Đề tài:

**MỘT SỐ GIẢI PHÁP TỔ CHỨC SINH HOẠT
THEO CHỦ ĐỀ NHẪM GÓP PHẦN NÂNG CAO
HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC
Ở TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG CỜ ĐỎ**

LĨNH VỰC: CHỦ NHIỆM



**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NGHỆ AN
TRƯỜNG THPT CỜ ĐỎ**

SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

Đề tài:

**MỘT SỐ GIẢI PHÁP TỔ CHỨC SINH HOẠT
THEO CHỦ ĐỀ NHẪM GÓP PHẦN NÂNG CAO
HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC
Ở TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG CỜ ĐỎ**

LĨNH VỰC: CHỦ NHIỆM

**Tác giả: NGUYỄN THỊ THANH HÒA
CHU SONG HÀO**
Tổ bộ môn: Xã hội và Văn - Anh
Số điện thoại: 0976272040 - 0985014474

Nghĩa Đàn, tháng 4 năm 2022

MỤC LỤC

MỤC LỤC

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

DANH MỤC BẢNG

PHẦN I. ĐẶT VẤN ĐỀ	1
1. Lí do chọn đề tài.....	1
2. Mục đích nghiên cứu.....	1
3. Nhiệm vụ nghiên cứu	2
4. Đối tượng, thời gian và phạm vi nghiên cứu	2
5. Tổng quan và điểm mới của đề tài	2
6. Phương pháp nghiên cứu.....	2
PHẦN II. NỘI DUNG	3
1. Cơ sở lí luận	3
1.1. Khái niệm tổ chức hoạt động giáo dục	3
1.2. Khái niệm tổ chức hoạt động giáo dục theo chủ đề.....	3
1.3. Vai trò, ý nghĩa của tổ chức hoạt động giáo dục theo chủ đề.....	4
1.3.1. Vai trò	4
1.3.2. Ý nghĩa.....	5
1.4. Nhiệm vụ tổ chức hoạt động giáo dục theo chủ đề.....	5
1.5. Nguyên tắc tổ chức hoạt động giáo dục theo chủ đề	6
1.6. Nội dung và hình thức tổ chức hoạt động giáo dục theo chủ đề	7
1.7. Định hướng đổi mới phương pháp tổ chức hoạt động giáo dục theo chủ đề	7
1.8. Các mức độ tham gia của học sinh trong tổ chức hoạt động giáo dục theo chủ đề	8
2. Cơ sở thực tiễn	8
2.1. Thực trạng tổ chức sinh hoạt theo chủ đề ở các trường trung học phổ thông trên địa bàn huyện Nghĩa Đàn và thị xã Thái Hòa	8
2.2. Thực trạng tổ chức sinh hoạt theo chủ đề ở trường Trung học phổ thông Cờ Đỏ.....	11
2.3. Những thuận lợi và khó khăn trong tổ chức sinh hoạt theo chủ đề của giáo viên chủ nhiệm	12
2.3.1. Thuận lợi.....	12
2.3.2. Khó khăn.....	13

3. Giải pháp tổ chức sinh hoạt theo chủ đề nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động giáo dục	13
3.1. Xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động giáo dục theo chủ đề	13
3.2. Đổi mới nội dung và hình thức tổ chức sinh hoạt theo chủ đề	16
3.2.1. Lồng ghép trong tiết sinh hoạt chủ nhiệm lớp	16
3.2.2. Tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo chủ đề	23
3.3. Đổi mới phương pháp tổ chức sinh hoạt theo chủ đề	29
3.3.1. Phương pháp kể chuyện	29
3.3.2. Phương pháp giải quyết vấn đề	31
3.3.3. Phương pháp đóng vai	33
3.3.4. Phương pháp trò chơi	34
3.4. Phối hợp các lực lượng giáo dục trong nhà trường để tổ chức sinh hoạt theo chủ đề	37
3.4.1. Phối hợp với Ban giám hiệu nhà trường	37
3.4.2. Phối hợp với Đoàn trường	38
4. Kết quả đạt được	39
4.1. Về thái độ, hiệu quả và cảm nhận của học sinh khi tham gia sinh hoạt chủ đề	39
4.2. Về năng lực, phẩm chất hình thành qua tổ chức sinh hoạt chủ đề	40
4.3. Kết quả xếp loại đánh giá học sinh	41
4.4. Kết quả thi học sinh giỏi cấp tỉnh	42
4.5. Kết quả thi tốt nghiệp trung học phổ thông và điểm thi Đại học	43
PHẦN III. KẾT LUẬN	44
1. Quá trình nghiên cứu	44
2. Ý nghĩa của đề tài	44
3. Phạm vi, mức độ ứng dụng của đề tài	45
4. Đề xuất, kiến nghị	45
TÀI LIỆU THAM KHẢO	46
PHỤ LỤC	
Phụ lục 1. MỘT SỐ HÌNH ẢNH	
Phụ lục 2. PHIẾU KHẢO SÁT GVCN LỚP	

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

TT	Nội dung viết tắt	Chữ viết tắt
1.	Giáo viên	GV
2.	Học sinh	HS
3.	Ban giám hiệu	BGH
4.	Trung học phổ thông	THPT
5.	Ngoài giờ lên lớp	NGLL

DANH MỤC BẢNG

Bảng 1: Mức độ hứng thú của học sinh khi tham gia sinh hoạt theo chủ đề.....	11
Bảng 2: Mức độ hứng thú của học sinh khi tham gia sinh hoạt theo chủ đề.....	39
Bảng 3: Mức độ hiệu quả của học sinh khi tham gia sinh hoạt theo chủ đề.....	39
Bảng 4: Năng lực hình thành qua hoạt động sinh hoạt theo chủ đề.....	40
Bảng 5: Phẩm chất hình thành qua hoạt động sinh hoạt theo chủ đề	41
Bảng 6: Kết quả hạnh kiểm, học lực trước và sau tác động.....	41
Bảng 7: Kết quả hạnh kiểm, học lực trước và sau tác động.....	42

PHẦN I. ĐẶT VẤN ĐỀ

1. Lí do chọn đề tài

Thực hiện tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4 tháng 11 năm 2013 về đổi mới căn bản toàn diện về giáo dục để đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hoá hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Bộ Giáo dục và đào tạo đã xây dựng và ban hành chương trình giáo dục phổ thông mới để nâng cao chất lượng giáo dục thế hệ trẻ, đáp ứng những đòi hỏi của thực tế và bắt kịp xu thế chung của nhân loại. Mục tiêu chương trình giáo dục mới hướng tới là giáo dục con người phát triển toàn diện cả phẩm chất và năng lực, hài hòa đức, trí, thể, mỹ; kết hợp hài hòa dạy người, dạy chữ và dạy nghề, phát huy tốt nhất tiềm năng của mỗi học sinh (HS).

Ngày nay, dạy học không đơn thuần là cung cấp kiến thức cho HS mà phải thông qua hoạt động giáo dục để hình thành những phẩm chất và năng lực cốt lõi giúp các em có những kỹ năng cơ bản khi rời ghế nhà trường. Tuy nhiên nhiều giáo viên (GV) không thích làm công tác chủ nhiệm vì mất nhiều thời gian lại chịu nhiều áp lực từ phía nhà trường, gia đình và xã hội. Một số GV chủ yếu làm công tác hành chính mà chưa quan tâm đến công tác giáo dục đạo đức HS nên chưa tạo điều kiện và môi trường tốt để các em phát huy năng lực bản thân.

Hiện nay, công tác chủ nhiệm tại các trường tuy có nhiều chuyển biến tích cực nhưng đội ngũ GV gặp không ít khó khăn về cơ sở vật chất và phương pháp tổ chức thực hiện các hoạt động sinh hoạt theo chủ đề. Để làm tốt nhiệm vụ đó đòi hỏi giáo viên phải có năng lực và kỹ năng tổ chức các hoạt động, phải thay đổi nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức cho HS nhằm thích ứng với sự phát triển của xã hội trong xu thế hội nhập quốc tế.

Nhận thức rõ tầm quan trọng của việc đổi mới công tác chủ nhiệm, Trường trung học phổ thông (THPT) Cờ Đỏ đã xây dựng kế hoạch giáo dục nhằm hướng dẫn cho giáo viên chủ nhiệm (GVCN) lớp nâng cao năng lực tổ chức các tiết sinh hoạt lớp, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp (NGLL) và hướng nghiệp theo chủ đề để rèn luyện kỹ năng góp phần hình thành các phẩm chất và năng lực cho HS.

Từ những lí do trên chúng tôi đã mạnh dạn lựa chọn đề tài ***“Một số giải pháp tổ chức sinh hoạt theo chủ đề nhằm góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động giáo dục ở Trường THPT Cờ Đỏ”*** để trao đổi, chia sẻ với các thầy cô giáo nhằm góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động giáo dục trong nhà trường.

2. Mục đích nghiên cứu

Nghiên cứu cơ sở lí luận về sinh hoạt theo chủ đề, chỉ ra thực trạng tổ chức sinh hoạt chủ nhiệm theo chủ đề tại đơn vị để đưa ra những giải pháp tích cực và hiệu quả trong các hoạt động giáo dục nhằm hình thành năng lực, phẩm chất cần thiết từ đó làm thay đổi kết quả giáo dục toàn diện cho HS ở trường THPT Cờ Đỏ, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An.

3. Nhiệm vụ nghiên cứu

- Tìm hiểu cơ sở lí luận về vai trò và nhiệm vụ của GVCN, những điểm mới về nội dung và hình thức trong tổ chức sinh hoạt theo chủ đề.
- Tìm hiểu thực trạng tổ chức sinh hoạt chủ nhiệm lớp theo chủ đề trên địa bàn huyện Nghĩa Đàn, tại trường THPT Cờ Đỏ.
- Đề xuất một số giải pháp trong công tác chủ nhiệm nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động sinh hoạt theo chủ đề.

4. Đối tượng, thời gian và phạm vi nghiên cứu

- Các lớp C1 chủ nhiệm khóa 2017-2020, 2019-2022 và 2021-2023.
- Thời gian nghiên cứu: từ tháng 9 năm 2019 đến tháng 4 năm 2022.
- Phạm vi nghiên cứu: tại trường THPT Cờ Đỏ, các trường THPT trong huyện Nghĩa Đàn và thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An.

5. Tổng quan và điểm mới của đề tài

Hiện nay có nhiều đề tài đã nghiên cứu về công tác chủ nhiệm. Tuy nhiên, đa số tập trung vào công tác giáo dục đạo đức HS, giáo dục kĩ năng sống, tổ chức hướng nghiệp và NGLL. Qua tìm hiểu chúng tôi thấy rất ít đề tài của GVCN chia sẻ về cách thức tổ chức sinh hoạt theo chủ đề thiết thực, hiệu quả phù hợp với thực tế tại đơn vị một cách hiệu quả.

Trong bối cảnh xã hội có nhiều biến đổi phức tạp bởi sự tác động mặt trái của kinh tế thị trường làm cho nhiều HS có những suy nghĩ, hành vi lệch chuẩn vi phạm vào chuẩn mực đạo đức. Đổi mới tổ chức sinh hoạt theo chủ đề là việc làm cấp thiết có ảnh hưởng trực tiếp đến công tác giáo dục đạo đức và hoàn thiện nhân cách của HS. Chính vì vậy, việc tổ chức sinh hoạt chủ nhiệm một cách hiệu quả là việc làm vô cùng quan trọng trong hướng tiếp cận và giáo dục toàn diện HS hiện nay. Nếu GVCN có phương pháp tổ chức tốt sẽ giúp cho HS phát huy mọi năng lực và phẩm chất của bản thân. Do vậy, đề tài đã đưa ra một số giải pháp thiết thực và áp dụng thành công tại đơn vị trong nhiều năm qua.

6. Phương pháp nghiên cứu

- Phương pháp nghiên cứu lí thuyết: thu thập, phân loại, nghiên cứu và tổng hợp tài liệu thành một hệ thống toàn diện ở mức độ khái quát hơn.
- Phương pháp nghiên cứu thực tiễn: thiết kế phiếu điều tra khảo sát đối với GV và HS, thống kê, phân tích số liệu.

PHẦN II. NỘI DUNG

1. Cơ sở lí luận

1.1. Khái niệm tổ chức hoạt động giáo dục

Giáo dục là quá trình hình thành nhân cách được tổ chức một cách có mục đích, có tổ chức thông qua các hoạt động và các quan hệ giữa nhà giáo dục với người được giáo dục nhằm giúp người được giáo dục chiếm lĩnh những kinh nghiệm của xã hội loài người.

Đó là quá trình phát triển con người về mặt sinh lý, tâm lý và mặt xã hội, mang tính chất tăng trưởng về số lượng và biến đổi về chất. Quá trình này diễn ra do ảnh hưởng của nhân tố bên trong và bên ngoài, do ảnh hưởng của các tác động tự phát, ngẫu nhiên và tác động có mục đích, có tổ chức. Thực hiện quá trình này làm biến đổi đứa trẻ với những tư chất vốn có của con người thành nhân cách.

Tổ chức hoạt động giáo dục là quá trình trong đó dưới sự hướng dẫn của GV, HS được tham gia trực tiếp vào các hoạt động khác nhau của đời sống nhà trường cũng như ngoài xã hội với tư cách là chủ thể của hoạt động, qua đó phát triển năng lực thực tiễn, phẩm chất nhân cách và phát huy tiềm năng sáng tạo của cá nhân mình.

Nhìn tổng thể, chức năng của người GVCN lớp là lãnh đạo, tổ chức, quản lí tập thể lớp trên cơ sở tổ chức các hoạt động giáo dục, các mối quan hệ giáo dục của HS theo mục tiêu giáo dục nhân cách toàn diện trong tập thể phát triển và môi trường học tập thân thiện. GVCN phải tổ chức giờ sinh hoạt lớp, hoạt động giáo dục NGLL theo chủ đề và các loại hình hoạt động giáo dục đa dạng khác phù hợp với mục tiêu giáo dục. Đây là một nhiệm vụ cơ bản của GVCN. Thông qua tổ chức các loại hình hoạt động phong phú, đa dạng để giáo dục hành vi, thói quen ứng xử văn hóa cho HS về các mặt đức dục, trí dục, thể dục, mỹ dục, lao động... đồng thời qua đó phát triển tập thể lớp và cá nhân HS.

1.2. Khái niệm tổ chức hoạt động giáo dục theo chủ đề

Tổ chức hoạt động giáo dục theo chủ đề là một hình thức tổ chức quan trọng trong hoạt động giáo dục ở trường THPT hiện nay nhằm góp phần hình thành năng lực và phẩm chất cho HS. Đó là cách thức tổ chức các hoạt động theo một nội dung cụ thể nhất định nhằm hướng HS vào một chủ đề nào đó để giúp các em tìm hiểu và lí giải được vấn đề các em thường gặp trong cuộc sống.

Tổ chức hoạt động giáo dục theo chủ đề là hình thức tổ chức giúp HS hình thành khái niệm, kiến thức, tư tưởng theo chủ đề nhất định. Quá trình thực hiện vận dụng nhiều phương pháp giáo dục hiện đại. HS chủ động tham gia nhiều hoạt động để tìm ra kiến thức, quy luật vận động xã hội để vận dụng vào thực tiễn cũng như giải quyết nhiều khó khăn mà các em thường mắc phải.

Tổ chức hoạt động giáo dục theo chủ đề là quá trình vận dụng kiến thức nhiều lĩnh vực đời sống xã hội vào quá trình tổ chức thực hiện, áp dụng các phương pháp vào đổi mới giáo dục hiện nay nhằm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao

trong đào tạo nhân lực theo yêu cầu của xã hội về hội nhập và công dân toàn cầu.

1.3. Vai trò, ý nghĩa của tổ chức hoạt động giáo dục theo chủ đề

1.3.1. Vai trò

Hoạt động giáo dục theo chủ đề là một phần đặc biệt quan trọng trong hoạt động giáo dục của nhà trường. Hoạt động này vừa tạo điều kiện cho HS mở rộng, củng cố nội dung các môn học trên lớp vừa tạo điều kiện cho HS rèn luyện kỹ năng từ đó áp dụng hiệu quả vào đời sống thực tiễn.

Giáo dục theo chủ đề với tính đa dạng của nó sẽ thu hút HS tham gia vào quá trình hoạt động. Tính đa dạng, phong phú tổ chức theo chủ đề thể hiện rõ ở nội dung và hình thức, các điều kiện thực hiện. Hoạt động giáo dục theo chủ đề có sự mở rộng về không gian, thời gian giúp người học lựa chọn các loại hình khác nhau phù hợp với sở thích, hứng thú đồng thời HS được tham gia và làm chủ quá trình đó. Bởi vậy, đây là môi trường lí tưởng để người học được làm việc và học tập bổ ích.

GV có vai trò quan trọng trong việc tổ chức các hoạt động giáo dục theo chủ đề của HS, được thể hiện như sau:

- GVCN là người thừa lệnh hiệu trưởng, được hiệu trưởng giao quyền thay mặt nhà trường để tổ chức, quản lí toàn diện HS một lớp học đồng thời là người đại diện cho quyền lợi HS trong lớp, phản ánh những nguyện vọng, nhu cầu của HS đối với nhà trường. GVCN là người đại diện hai phía, một mặt đại diện cho các lực lượng giáo dục của nhà trường, mặt khác đại diện cho tập thể HS. GVCN phải xác định tinh thần, tâm lý đối với HS. Nhiều khi một lời khen, một cử chỉ động viên đúng lúc, kịp thời có thể giúp HS từ học yếu vươn lên thành khá, giỏi, ngăn ngừa được những hành vi tiêu cực.

- GVCN quản lí, lãnh đạo, tổ chức toàn diện hoạt động giáo dục theo chủ đề. GV đánh giá, phân loại, xác định những mặt mạnh, mặt yếu của tập thể HS theo mục tiêu giáo dục toàn diện. Nắm vững mục tiêu, nội dung dạy học, giáo dục của lớp chủ nhiệm mới có thể xây dựng được kế hoạch chủ nhiệm lớp, xác định được nội dung, hình thức hoạt động giáo dục phong phú. Vì thế, GVCN là nhà giáo dục và là người lãnh đạo, tổ chức, điều khiển, kiểm tra gần gũi nhất mọi hoạt động và các mối quan hệ ứng xử thuộc phạm vi lớp mình phụ trách dựa trên đội ngũ tự quản và ý thức tự giác của HS trong lớp.

- GVCN là cầu nối giữa các lực lượng giáo dục để tổ chức các hoạt động giáo dục theo chủ đề cho HS. GVCN vừa là một nhà sư phạm vừa là đại diện của hiệu trưởng, vừa là đại diện của tập thể HS. Tính giao thoa của người GVCN đã tạo nên cầu nối giữa hiệu trưởng, các thầy cô giáo trong nhà trường và tập thể HS lớp; tạo ra những cơ hội, điều kiện giải quyết kịp thời, có hiệu quả trong tổ chức giáo dục theo chủ đề, tránh được những hiểu lầm của các mối quan hệ trong và ngoài nhà trường, trong và ngoài lớp chủ nhiệm.

1.3.2. Ý nghĩa

Việc đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục theo chủ đề trong trường THPT có nhiều ý nghĩa quan trọng, đặc biệt giúp GV, HS và nhà trường tăng cường tính tương tác khi tham gia các hoạt động giáo dục.

GV sẽ xây dựng khung chương trình một cách hệ thống theo nội dung, vận dụng nhiều phương pháp và hình thức tổ chức khác nhau trong tổ chức sinh hoạt chủ nhiệm lớp theo chủ đề.

HS cân bằng kiến thức lí thuyết với thực hành, trải nghiệm sáng tạo, đồng thời hình thành năng lực, phẩm chất cần thiết khi tham gia vào cuộc sống.

Ban giám hiệu (BGH) nhà trường sẽ làm tốt việc quản lí, đánh giá công tác thi đua giữa các lớp và giáo dục đạo đức HS thông qua các hoạt động. Kịp thời phát hiện bồi dưỡng năng khiếu của HS làm hạt nhân cho phong trào của trường.

GVCN tổ chức tốt hoạt động giáo dục theo chủ đề sẽ góp phần giáo dục đạo đức, kĩ năng cho HS hiệu quả, phù hợp với đổi mới của chương trình giáo dục phổ thông, đáp ứng được nguồn nhân lực cho đất nước trong giai đoạn hiện nay.

1.4. Nhiệm vụ tổ chức hoạt động giáo dục theo chủ đề

Đối với giáo viên

Tổ chức hoạt động giáo dục theo chủ đề là việc làm quan trọng trong quá trình đổi mới phương pháp, nội dung giáo dục theo hướng hiện đại. Hoạt động nhấn mạnh tính tương tác, lấy HS làm trung tâm nhằm hình thành các kĩ năng hoạt động và rèn luyện phẩm chất của HS. GVCN là người chịu trách nhiệm trực tiếp trong việc tổ chức hoạt động giáo dục theo chủ đề cho HS nên có nhiệm vụ như sau:

- Xây dựng kế hoạch giáo dục theo chủ đề thể hiện rõ mục tiêu, nội dung, phương pháp đảm bảo tính khả thi, phù hợp với đặc điểm HS và điều kiện thực tế.
- Thực hiện các hoạt động giáo dục theo kế hoạch đã xây dựng.
- Phối hợp chặt chẽ với gia đình, GV bộ môn, Đoàn trường, BGH trong việc hỗ trợ, giám sát việc học tập, rèn luyện của HS.
- Tổ chức kiểm tra, đánh giá và điều chỉnh các hoạt động để góp phần nâng cao hiệu quả công tác giáo dục toàn diện HS.

Đối với học sinh

- HS hoàn toàn chủ động tham gia các hoạt động để hình thành năng lực qua các buổi sinh hoạt. Các em được trang bị những kiến thức về văn hóa, tham gia hoạt động trải nghiệm, kết hợp việc học với thực hành, tăng cường khả năng hoạt động, tương tác giúp các em phát triển năng động, toàn diện.

- HS là người trực tiếp tham gia vào các hoạt động, sẵn sàng nhận nhiệm vụ, tham gia tích cực vào các hoạt động, đề xuất những trò chơi và hoạt động hay, cùng GV đánh giá hoạt động của các bạn.

1.5. Nguyên tắc tổ chức hoạt động giáo dục theo chủ đề

Tổ chức hoạt động giáo dục theo chủ đề là một trong những nội dung giáo dục quan trọng trong nhà trường góp phần phát triển giáo dục toàn diện cho HS nhằm trang bị kiến thức, kỹ năng và năng lực, phẩm chất cần thiết. Vì thế, tổ chức hoạt động giáo dục theo chủ đề cần tuân thủ các nguyên tắc sau:

Tiếp cận quyền trẻ em

- Giáo viên thực hiện các hoạt động giáo dục phải phù hợp với nhu cầu, trạng thái của HS, giúp HS khắc phục nhận thức, hành vi chưa đúng của bản thân, không được bạo lực và tôn trọng HS.

- Tạo cho HS cảm giác an toàn, thân thiện, được tôn trọng bằng việc lắng nghe tích cực và khích lệ HS, giúp các em có khả năng vượt qua các rào cản về tâm lý, giảm bớt căng thẳng trong học tập và cuộc sống cá nhân.

- Gia tăng năng lực hoạt động và cơ hội thành công cho HS bằng việc giáo dục các kỹ năng sống cơ bản cho các em.

Tiếp cận hướng vào người học

- Toàn bộ hoạt động giáo dục đều phải hướng vào việc hình thành và phát triển nhân cách người học.

- Người học phải là chủ thể của hoạt động tự giác, tích cực, chủ động nhằm chiếm lĩnh tri thức, hình thành kỹ năng. Người học phải là chủ thể tạo nên sản phẩm giáo dục cho chính mình.

- Việc học phải xuất phát từ người học, từ nhu cầu, động cơ, năng lực của họ, từ đặc điểm tâm lý cá nhân, từ những điều kiện học tập của họ. Trong quá trình giáo dục, GV cần thỏa mãn những nhu cầu đúng đắn, đồng thời chú ý giáo dục các nhu cầu, động cơ đó.

- Người học được tạo cơ hội trong việc thể hiện và hợp tác với bạn trong quá trình học tập.

Tiếp cận năng lực

- Giáo dục phải thông qua các hoạt động, xuất phát từ nhu cầu của HS; đa dạng hóa về nội dung, hình thức tổ chức hoạt động giáo dục gắn với thực tiễn để giúp HS hứng thú, chủ động và sáng tạo tham gia các hoạt động.

- Làm cho HS có ý thức về toàn bộ quá trình học tập, tự giác khi học. HS chủ động tham gia xây dựng kế hoạch và tổ chức các hoạt động giáo dục, trên cơ sở hợp tác chia sẻ cùng các bạn.

- Tôn trọng sự khác biệt, bởi vì mỗi HS có một khả năng tiếp nhận kiến thức khác nhau. Đây là một yêu cầu cơ bản của dạy học dựa trên năng lực.

- Thay đổi căn bản vai trò của GV từ cung cấp, áp đặt sang hướng dẫn, tổ chức, đồng hành, tôn trọng HS.

- Coi trọng đánh giá quá trình hơn đánh giá kết quả; đánh giá năng lực thông qua sản phẩm cụ thể, hiệu quả của hoạt động thực tiễn.

1.6. Nội dung và hình thức tổ chức hoạt động giáo dục theo chủ đề

Sinh hoạt dưới cờ

Tiết sinh hoạt dưới cờ thường được tổ chức theo quy mô toàn trường nhằm góp phần thực hiện mục tiêu là hình thành và phát triển cho HS các phẩm chất và năng lực cốt lõi. Nội dung tiết sinh hoạt dưới cờ gắn liền với nội dung của chủ điểm giáo dục và định hướng cho các hoạt động của tuần, tháng trong năm học.

Sinh hoạt lớp

Sinh hoạt lớp là hoạt động trải nghiệm được tổ chức theo quy mô lớp. Mục tiêu của sinh hoạt lớp là góp phần hình thành phẩm chất, năng lực của HS theo chương trình giáo dục phổ thông 2018. Sinh hoạt lớp đóng vai trò quan trọng trong đánh giá cũng như triển khai công việc, hoạt động của lớp, trường diễn ra trong tuần, tháng, học kì. Bên cạnh đó, sinh hoạt lớp tạo cơ hội cho HS phát huy tính tự giác, tinh thần hợp tác, năng lực điều hành, tự quản của HS. Nội dung của sinh hoạt lớp rất phong phú đa dạng nhưng thường được xây dựng thống nhất với nội dung sinh hoạt theo chủ đề.

Hoạt động trải nghiệm theo chủ đề

Hoạt động trải nghiệm theo chủ đề là một điểm nhấn đặc biệt quan trọng của chương trình hoạt động trải nghiệm. Hoạt động trải nghiệm theo chủ đề gồm hai dạng: Hoạt động trải nghiệm thường xuyên và hoạt động trải nghiệm định kì.

Hoạt động trải nghiệm thường xuyên được thực hiện đều đặn từng tuần, được xếp tiết vào thời khóa biểu và HS thực hiện với các nhiệm vụ được giao nhằm tạo cơ hội cho các em hình thành phát triển các phẩm chất và năng lực.

Hoạt động trải nghiệm định kì thực hiện theo một khoảng thời gian nhất định và được thực hiện theo quy mô khối, trường. Hoạt động trải nghiệm định kì thực hiện nội dung tổng hợp hơn, không gian rộng hơn để HS được tăng cơ hội trải nghiệm cũng như thể hiện bản thân mình.

1.7. Định hướng đổi mới phương pháp tổ chức hoạt động giáo dục theo chủ đề

- Tạo điều kiện cho HS trải nghiệm thông qua hoạt động tìm tòi, vận dụng kiến thức và kinh nghiệm đã có vào đời sống; hình thành, phát triển kỹ năng giải quyết vấn đề và ra quyết định dựa trên những ý tưởng mới thu được từ trải nghiệm.

- Phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của HS, làm cho mỗi HS đều sẵn sàng tham gia hoạt động tích cực, biết suy nghĩ về những gì mình làm được.

- Tạo cơ hội cho HS suy nghĩ, phân tích, khái quát hóa những trải nghiệm để kiến tạo kinh nghiệm, kiến thức, kỹ năng mới.

- Lựa chọn linh hoạt, sáng tạo các phương pháp giáo dục phù hợp nhằm phát huy tối đa năng lực HS khi tham gia hoạt động.

1.8. Các mức độ tham gia của học sinh trong tổ chức hoạt động giáo dục theo chủ đề

Hoạt động giáo dục theo chủ đề cần phải hấp dẫn và cần thay đổi thái độ, hành vi của HS. Cần sử dụng các phương pháp tạo sự tương tác giữa GV và HS, HS với HS đồng thời cần quan tâm đến vai trò tham gia của người học trong việc hình thành kỹ năng. Để tăng cường sự tham gia cần tạo môi trường học tập vui vẻ, thoải mái, không có sự chỉ trích phê bình. Mức độ tham gia của HS đóng vai trò quyết định hiệu quả và ý nghĩa của hoạt động giáo dục.

Việc tham gia hoạt động thể hiện sự tôn trọng HS, những hành động, ý kiến của HS được ghi nhận. GV cần lắng nghe ý kiến và kinh nghiệm của HS, đồng thời cần phát triển các kỹ năng, năng lực, phẩm chất của HS.

Sự tham gia của HS vào hoạt động giáo dục theo chủ đề thể hiện ở các mức độ khác nhau như: HS khởi xướng và cùng GV quyết định; HS khởi xướng và điều hành; GV khởi xướng, quyết định cùng HS; HS được hỏi ý kiến và được thông báo; HS được giao nhiệm vụ và được thông báo; hình thức tượng trưng, hình thức trang trí, GV điều khiển. Như vậy, theo các mức độ này sự tham gia của HS trong các hoạt động sẽ giảm dần. Vì vậy, GVCN cần xác định rõ nhiệm vụ trong mỗi hoạt động để giúp các em hoàn thành tốt mục tiêu đề ra.

2. Cơ sở thực tiễn

2.1. Thực trạng tổ chức sinh hoạt theo chủ đề ở các trường trung học phổ thông trên địa bàn huyện Nghĩa Đàn và thị xã Thái Hòa

Năm học 2021-2022 giáo dục cả nước diễn ra trong tình hình dịch bệnh Covid -19 phức tạp. Điều đó đã ảnh hưởng đến việc dạy học nói chung cũng như hoạt động động các giáo dục trong nhà trường nói riêng. Đứng trước những khó khăn đó việc tổ chức hoạt động sinh hoạt chủ nhiệm theo chủ đề tại trường THPT có sự thích ứng linh hoạt giữa dạy học trực tiếp với dạy học trực tuyến.

Trong nhiều năm qua, giáo dục huyện Nghĩa Đàn và thị xã Thái Hòa có nhiều khởi sắc về nhiều mặt trong đó chú ý đến công tác giáo dục đạo đức và rèn luyện kỹ năng cho HS. Tổ chức hoạt động sinh hoạt theo chủ đề tại các trường THPT trên địa bàn đã được quan tâm tuy nhiên quá trình thực hiện giữa các lớp lại diễn ra không đồng đều. Thái độ, ý thức tham gia của HS khác nhau nên quá trình tiếp nhận, hình thành năng lực và phẩm chất của HS có sự phân hóa.

Để tìm hiểu thực trạng tổ chức hoạt động sinh hoạt chủ nhiệm theo chủ đề chúng tôi đã tiến hành khảo sát đối với 143 GVCN của 5 trường THPT Cờ Đỏ, THPT Đông Hiếu, THPT Tây Hiếu, THPT Thái Hòa, THPT 1/5. Nội dung và kết quả khảo sát được thống kê, xử lí, phân tích, đánh giá như sau:

Nội dung câu hỏi	Số lượng	Tỷ lệ (%)
<i>Câu 1. Trường thầy (cô) đã quan tâm tới việc tổ chức sinh hoạt chủ nhiệm theo chủ đề ở mức độ nào?</i>		
A. Thường xuyên quan tâm	63	44,1
B. Có quan tâm nhưng chưa thường xuyên	80	55,9
C. Chưa quan tâm	0/143	0
<i>Câu 2. Để góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động giáo dục nhà trường, thầy (cô) có quan tâm tới việc tổ chức sinh hoạt chủ nhiệm theo chủ đề hay không?</i>		
A. Rất quan tâm	55	41,0
B. Chưa quan tâm	88	59,0
C. Không quan tâm	0	0
<i>Câu 3. Những biện pháp mà thầy (cô) áp dụng để nâng cao hiệu quả hoạt động giáo dục qua tổ chức sinh hoạt chủ nhiệm theo chủ đề cho học sinh là gì?</i>		
A. Xây dựng kế hoạch tổ chức sinh hoạt theo chủ đề	143/143	100
B. Đổi mới nội dung và hình thức tổ chức sinh hoạt theo chủ đề	30/143	21,0
C. Đổi mới phương pháp tổ chức sinh hoạt theo chủ đề	35/143	24,5
D. Kết hợp với các lực lượng giáo dục trong nhà trường để tổ chức sinh hoạt theo chủ đề	143/143	100
<i>Câu 4. Thầy (cô) sử dụng những hình thức nào trong tổ chức sinh hoạt chủ nhiệm theo chủ đề cho học sinh?</i>		
A. Tổ chức sinh hoạt dưới cờ	143/143	100
B. Lồng ghép vào tiết sinh hoạt chủ nhiệm	63/143	44,1
C. Tổ chức hoạt động trải nghiệm	15/143	10,5

Qua kết quả khảo sát ở câu hỏi 1, 2, 3, 4 cho thấy, đa số GVCN các trường

THPT trên địa bàn huyện Nghĩa Đàn, thị xã Thái Hòa đã quan tâm đến công tác tổ chức sinh hoạt chủ nhiệm theo chủ đề nhưng mức độ chưa thường xuyên (55,9%). Số lượng GVCN thường xuyên quan tâm chỉ đạt 44,1 %. Nhiều GVCN dựa vào kế hoạch tổ chức, quản lí của nhà trường theo tuần, tháng để hoạt động(100%); kết hợp các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường là (100%) mà chưa đầu tư nhiều vào đổi mới nội dung và hình thức tổ chức nên chỉ đạt 21%; đổi mới phương pháp chỉ đạt 24,5 %. Một vấn đề mà chúng tôi rất quan tâm khi làm công tác chủ nhiệm ở các lớp đó là tổ chức các hoạt động giáo dục cho HS thì hầu hết GVCN các trường làm rất ít như việc lồng ghép vào tiết sinh hoạt chủ nhiệm lớp là 42 %; tổ chức hoạt động trải nghiệm là 10,5 % còn lại tất cả GVCN đều lựa chọn hình thức tổ chức sinh hoạt dưới cờ (100%) vì có nhà trường trực tiếp chỉ đạo, tuyên truyền, triển khai kế hoạch hoạt động.

Nguyên nhân cơ bản dẫn đến hoạt động giáo dục theo chủ đề ở các trường THPT chưa đạt hiệu quả giáo dục cao là do:

Thứ nhất: Phần lớn HS các trường đều chú trọng việc học kiến thức các môn cơ bản lại không quan tâm nhiều đến sinh hoạt chủ nhiệm theo chủ đề. Một số HS ý thức học tập và hoạt động còn yếu, chưa quan tâm vào rèn luyện kĩ năng cũng như trau dồi phẩm chất đạo đức.

Thứ hai: BGH nhà trường và Đoàn trường luôn quan tâm tạo điều kiện để tổ chức hoạt động sinh hoạt theo chủ đề tuy nhiên việc thực hiện chưa bám sát được quá trình hoạt động của các lớp nên chưa phát huy hết năng lực của đội ngũ GVCN. Ngay cả những GV đang làm công tác chủ nhiệm lớp ở đây vẫn còn phó mặc BGH nhà trường quản lí và tổ chức thực hiện. Vì vậy, nhà trường cũng chưa quản lí chặt chẽ cũng như đánh giá kịp thời các hoạt động giáo dục theo chủ đề.

Thứ ba: Trong nhiều năm trở lại đây, các trường trên địa bàn đã quan tâm và đầu tư cơ sở vật chất thuận tiện như trang thiết bị, hệ thống bảng trượt và Tivi Smart hiện đại, kho học liệu số giúp quá trình tổ chức hoạt động dạy học và giáo dục theo chủ đề một cách thuận lợi. Tuy nhiên, không ít GVCN chưa khai thác hiệu quả thiết bị giáo dục và áp dụng học liệu số do chưa quan tâm, năng lực sử dụng công nghệ thông tin còn nhiều hạn chế.

Thứ tư: Số lượng GVCN lớp giỏi cấp tỉnh của các trường còn ít trong đó THPT Cờ Đỏ có 3, THPT Thái Hòa có 4, THPT Đông Hiếu có 2, THPT 1/5 có 4 nên chưa đủ sức lan tỏa mạnh mẽ đến hoạt động chủ nhiệm theo chủ đề trên phạm vi toàn trường. Phần đông GVCN tại các trường đều quen cách giáo dục theo hình thức cũ nên quá trình đổi mới sinh hoạt chủ nhiệm theo sinh hoạt chủ đề gặp rất nhiều khó khăn. Một số GVCN chưa quan tâm đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức hoạt động nên quá trình tổ chức thực hiện chưa phát huy tính chủ động sáng tạo. Vẫn còn nhiều GV tổ chức sinh hoạt theo chủ đề nhưng không đạt được yêu cầu, mục tiêu đổi mới hoạt động tạo ra mà chủ yếu mang tính hành chính, điều này không những không đạt được hiệu quả mà ngược lại còn ảnh hưởng đến việc đổi mới sinh hoạt chủ nhiệm theo chủ đề.

Thực trạng tổ chức hoạt động giáo dục theo chủ đề tại các trường THPT hiện nay còn yếu chưa phát huy hiệu quả. Vì vậy, đặt ra yêu cầu cho GVCN các trường cần thay đổi về nhận thức, phương pháp, hình thức để tổ chức hoạt động giáo dục chủ nhiệm theo chủ đề hiệu quả hơn góp phần giáo dục toàn diện HS.

2.2. Thực trạng tổ chức sinh hoạt theo chủ đề ở trường Trung học phổ thông Cờ Đỏ

Trường THPT Cờ Đỏ đến nay đã bước sang tuổi 37, gồm 28 lớp với hơn 1138 HS. Phần lớn đội ngũ GV còn trẻ, nhiệt tình, tâm huyết với nghề, có ý thức trau dồi chuyên môn nghiệp vụ, có phẩm chất đạo đức tốt, có tinh thần đoàn kết cao giữa cán bộ quản lí, GV và HS trong nhà trường, chính vì vậy trong những năm qua chất lượng giáo dục của nhà trường được nâng lên.

Tuy nhiên, trường THPT Cờ Đỏ đóng trên địa bàn huyện Nghĩa Đàn - một huyện miền núi mà đa số HS đều thuộc diện con em dân tộc ở vùng đặc biệt khó khăn, đường sá đi lại hết sức vất vả, vào mùa mưa bão phải qua khe suối nhiều nên nhiều em phải nghỉ học. Nhiều gia đình đời sống kinh tế gặp nhiều khó khăn nên các phụ huynh chưa thực sự quan tâm đến con em mình còn trông cậy vào thầy cô giáo và nhà trường. Một số em ý thức tự giác trong học tập chưa cao, vẫn còn vi phạm đạo đức như đánh nhau, vi phạm các nội quy nhà trường, vi phạm luật an toàn giao thông, các em cũng chưa trang bị cho mình các kĩ năng cần thiết trong học tập cũng như cuộc sống.

Với những đặc điểm đó, điều kiện dạy học của nhà trường gặp rất nhiều khó khăn nên việc tổ chức các hoạt động giáo dục trong nhà trường cho HS cũng có nhiều hạn chế. Vì vậy, yêu cầu đặt ra là cần sự phối hợp chặt chẽ giữa GVCN, HS, nhà trường và gia đình. Trong đó GVCN là cầu nối quan trọng, phải là người thật sự tâm huyết, nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm cao, có kĩ năng tốt thì mới đem lại sự thành công trong công tác tổ chức hoạt động giáo dục cho nhà trường đặc biệt là sinh hoạt chủ nhiệm theo chủ đề.

Để điều tra thực trạng tổ chức hoạt động giáo dục theo chủ đề cho HS chúng tôi đã phát phiếu khảo sát điều tra ngẫu nhiên tại 6/28 lớp của 3 khối về thái độ của HS khi tham gia sinh hoạt theo chủ đề và kết quả như sau:

Bảng 1: Mức độ hứng thú của học sinh khi tham gia sinh hoạt theo chủ đề

Thái độ Lớp	Tổng số	Rất thích	Tỉ lệ %	Thích	Tỉ lệ %	Không thích	Tỉ lệ %
10C3	40	6	15,0	12	30,0	22	55,0
10C4	38	5	13,1	11	28,9	22	48,0
11C3	43	8	18,6	14	32,5	21	48,9
11C6	40	6	15,0	12	30,0	22	55,0
12C3	42	5	11,9	12	28,6	25	59,1
12C4	41	6	14,6	11	26,8	24	52,6
Tổng	204	36	17,6	72	33,9	99	48,5

Qua bảng số liệu thống kê cho thấy thái độ HS khi tham gia hoạt động sinh hoạt theo chủ đề rất hứng thú chiếm 17,6 %; hứng thú chiếm 33,9 %; không hứng thú chiếm 48,5 %. Từ thực trạng trên cho thấy việc cần thiết phải đổi mới nội dung và cách thức tổ chức sinh hoạt chủ nhiệm theo chủ đề để tạo cơ hội cho các em hình thành kỹ năng và phát huy năng lực bản thân.

2.3. Những thuận lợi và khó khăn trong tổ chức sinh hoạt theo chủ đề của giáo viên chủ nhiệm

2.3.1. Thuận lợi

Trong thời gian qua, trường THPT Cờ Đỏ ngày càng thể hiện được vai trò và khẳng định vị trí của mình về chất lượng giáo dục đặc biệt đã có sự thay đổi trong công tác giáo dục đạo đức HS. Nòng cốt đó là đội ngũ GVCN đa số là những người có lòng yêu nghề và ý thức trách nhiệm, có khả năng tổ chức các hoạt động giáo dục cho HS. Trong quá trình làm công tác chủ nhiệm lớp chúng tôi đã tổ chức hoạt động giáo dục theo chủ đề cho HS dựa trên những thuận lợi sau:

- Bản thân chúng tôi khi được lựa chọn và giao nhiệm vụ GVCN lớp chọn C1 cũng cảm thấy rất vinh dự, may mắn nhưng đồng nghĩa trách nhiệm cũng lớn lao trước nhà trường, HS và phụ huynh. Với 16 năm đi dạy và làm công tác chủ nhiệm nên có nhiều kinh nghiệm trong công tác giáo dục HS, luôn có tinh thần trách nhiệm cao, nhiệt tình và quan tâm đến HS; luôn có được niềm tin của nhà trường, học sinh và phụ huynh khi gửi gắm con em mình.

- Tổng kết năm học 2018-2019, 2020-2021 chúng tôi được hội đồng thi đua nhà trường, sở công nhận đạt GVCN giỏi cấp trường và GVCN giỏi cấp tỉnh. Đây là yếu tố quan trọng tạo động lực và niềm đam mê đối với công tác dạy học và giáo dục HS. Chúng tôi luôn học hỏi, nâng cao năng lực sử dụng học liệu số để tạo nên sự sinh động và hấp dẫn cho các nội dung sinh hoạt theo chủ đề.

- HS đa số đều rất ngoan, có ý thức học tập tốt, nhiều em rất hứng thú khi được tham gia vào sinh hoạt theo chủ đề. Quá trình tổ chức sinh hoạt theo chủ đề được tổ chức và triển khai một cách thuận tiện nhờ sự phối hợp của các em từ xây dựng kế hoạch cho tới tổ chức thực hiện, đánh giá kết quả hoạt động.

- BGH nhà trường, Đoàn trường đã quan tâm chỉ đạo thực hiện tổ chức sinh hoạt chủ nhiệm theo chủ đề từ việc xây dựng kế hoạch, quản lý, đánh giá HS.

- Trong nhiều năm qua với sự nỗ lực cố gắng của tập thể nhà trường đã trang bị tốt về cơ sở vật chất và thiết bị phục vụ dạy học. Đặc biệt trong năm học 2021-2022, nhờ vận động cựu HS các khóa nhà trường đã trang bị toàn bộ 28 lớp bảng trượt thông minh và Tivi Smart hiện đại.

- Nhận thức của phụ huynh đã có nhiều thay đổi, đa số phụ huynh hiểu được tầm quan trọng của các hoạt động giáo dục bên cạnh nhiệm vụ dạy học nên đã quan tâm, nhất trí với kế hoạch giáo dục của nhà trường và lớp đề ra, luôn tin tưởng vào nhà trường, GVCN. Hội phụ huynh lớp tạo nhiều điều kiện về trang

thiết bị, cơ sở vật chất, thời gian, kinh phí để thực hiện hoạt động sinh hoạt theo chủ đề nhằm góp phần hình thành kỹ năng, năng lực, phẩm chất cho HS.

2.3.2. Khó khăn

Tổ chức hoạt động giáo dục theo chủ đề nhiều năm trở lại đây đã được quan tâm, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc. Tuy nhiên, công tác tổ chức hoạt động của GVCN vẫn còn gặp nhiều khó khăn làm ảnh hưởng không nhỏ tới hiệu quả hoạt động giáo dục trong nhà trường như sau:

- Nhiều GVCN gặp khó khăn trong tổ chức hoạt động, không nắm được các quy trình tổ chức các hoạt động cho HS. Đa số GVCN chưa quan tâm đến việc đổi mới về nội dung, phương pháp thực hiện nên chưa mang lại hiệu quả giáo dục cao.

- Bên cạnh một số em tham gia hoạt động tích cực, chủ động thì vẫn còn nhiều em HS ý thức tham gia còn rất yếu, thái độ thờ ơ, chưa quan tâm, chưa đạt được yêu cầu và hiệu quả trong các hoạt động sinh hoạt theo chủ đề.

- Việc xây dựng kế hoạch hoạt động theo chủ đề tại trường được BGH nhà trường chỉ đạo thực hiện. Tuy nhiên, kế hoạch được xây dựng vẫn chưa hợp lý, chưa khoa học và còn nhiều bất cập trong quá trình thực hiện. Công tác quản lý, giám sát chỉ hoạt động ở tầm vĩ mô nên không nắm được cụ thể để chỉ đạo và đánh giá kịp thời, hiệu quả của các hoạt động giáo dục.

- Mặc dù các lớp đã được trang bị cơ sở vật chất hiện đại nhưng việc khai thác hiệu quả các thiết bị vào tổ chức sinh hoạt theo chủ đề của GVCN gặp nhiều khó khăn do năng lực sử dụng công nghệ thông tin còn hạn chế trong khi tìm hiểu thì mất nhiều thời gian, chỉ tập trung vào dạy kiến thức bộ môn.

- Nhiều em là con dân tộc ở vùng đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc hộ nghèo nên phụ huynh ít quan tâm tới việc học hành của con em mình mà chỉ lo đi làm ăn xa. Một số phụ huynh chưa hiểu được ý nghĩa của việc tổ chức sinh hoạt chủ nhiệm theo chủ đề nên không tạo điều kiện thuận lợi cho HS về thời gian tham gia hoạt động ở lớp. Có phụ huynh chỉ muốn con học buổi sáng ở trường còn buổi chiều nghỉ học ở nhà đi làm cùng với bố mẹ để phụ giúp thêm gia đình.

Từ những khó khăn tại đơn vị trong nhiều năm qua, chúng tôi luôn suy nghĩ, trăn trở làm thế nào để tổ chức cho HS sinh hoạt theo chủ đề một cách hiệu quả, khuyến khích các em mạnh dạn tham gia các hoạt động, tự tin phát triển năng lực, phẩm chất để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của giáo dục trong thời đại mới. Qua nhiều năm làm công tác chủ nhiệm, chúng tôi đã áp dụng thành công một số giải pháp tổ chức sinh hoạt theo chủ đề nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động giáo dục HS như mong muốn của nhà trường cũng như HS và phụ huynh.

3. Giải pháp tổ chức sinh hoạt theo chủ đề nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động giáo dục

3.1. Xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động giáo dục theo chủ đề

Trong năm học 2017-2018, 2018-2019 BGH nhà trường đã xây dựng kế

hoạt tổ chức hoạt động giáo dục NGLL cho từng khối dạy vào các buổi chiều, mỗi tháng học một buổi, một buổi 3 tiết/GV. Địa điểm là trong phòng tập thể nhà trường, cơ sở vật chất phục vụ hạn chế, không có máy chiếu, ti vi chỉ có loa cho GV nói. Phân công nhiệm vụ dạy là những GV ở các bộ môn chưa đủ chuẩn, còn thiếu tiết vì vậy tâm lý chung là dạy cho có tiết, không đầu tư về phương pháp, hình thức chủ yếu là GV nói HS ngồi nghe. Vì vậy, đa số HS tham gia rất khó hoạt động, ý thức tự giác chưa cao, nhiều em ngồi nói chuyện, rất ít em chú ý lắng nghe nên hiệu quả thấp.

Năm học 2019-2020, 2020-2021 BGH nhà trường có sự điều chỉnh kế hoạch tổ chức hoạt động giáo dục NGLL với hình thức lồng ghép vào tiết sinh hoạt dưới cờ. Giáo viên chịu trách nhiệm tổ chức cũng là những GV thiếu tiết theo chuẩn còn GVCN chỉ làm nhiệm vụ quản lý sĩ số HS, nề nếp thi đua của lớp khi tham gia. Thời gian tính cho mỗi tháng tổ chức các hoạt động là 4 tiết/GV, thời lượng tổ chức được ít vì lồng ghép vào tiết chào cờ nên nội dung thường bị cắt vì quá giờ sẽ ảnh hưởng đến học các môn văn hóa. HS tập trung toàn trường rất đông nên việc tương tác sẽ hạn chế, công tác chuẩn bị thường giao cho 2 lớp/tháng nên những HS còn lại sẽ bị động khi được hỏi vì chưa có thời gian tìm hiểu nội dung, một số em không chú ý lắng nghe, thiếu kỹ năng hợp tác với GV.

Năm học 2021-2022 sau khi triển khai nội dung tập huấn công tác chủ nhiệm lớp của Sở, BGH nhà trường kết hợp với đội ngũ GVCN lớp xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động giáo dục NGLL theo chủ đề. Mục tiêu là góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục chung về hình thành và phát triển các phẩm chất và năng lực cho HS theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông mới 2018, trong đó chú trọng giáo dục tư tưởng, đạo đức, phẩm chất con người HS yêu đất nước, yêu con người, trung thực, trách nhiệm.

Sau đây là nội dung hoạt động giáo dục NGLL theo chủ đề của trường THPT Cờ Đỏ năm học 2021-2022. Dựa vào kế hoạch này GVCN sẽ lựa chọn nội dung cụ thể trong mỗi chủ đề để thiết kế các hoạt động và triển khai tổ chức thực hiện phù hợp với tình hình thực tế của lớp mình qua đó đánh giá được thái độ của HS khi tham gia và hiệu quả giáo dục của hoạt động.

Tháng	Chủ đề hoạt động	Gợi ý nội dung hoạt động
9	Thanh niên học tập, rèn luyện vì sự nghiệp CNH, HĐH đất nước (2 tiết)	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức ký cam kết thực hiện ATGT. - Tìm hiểu những kiến thức cơ bản về ATGT. - Tổ chức tìm hiểu sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. - Trao đổi thảo luận phương pháp, kế hoạch học tập có hiệu quả - Thảo luận vị trí, vai trò thanh niên trong giai đoạn hiện nay.

Tháng	Chủ đề hoạt động	Gợi ý nội dung hoạt động
10	Thanh niên với truyền thống hiếu học và tôn sư trọng đạo (2 tiết)	<ul style="list-style-type: none"> - Tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ về thầy cô về mái trường. - Tham dự hoạt động kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam theo kế hoạch. - Hoạt động giao lưu với thầy cô.
11	Thanh niên với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc (2 tiết)	<ul style="list-style-type: none"> - Tìm hiểu lịch sử, truyền thống quân đội nhân dân Việt Nam, ngày quốc phòng toàn dân. - Tổ chức các hoạt động tưởng nhớ ngày thành lập quân đội nhân dân Việt Nam.
12	Thanh niên với việc giữ gìn bản sắc văn hoá dân tộc (2 tiết)	<ul style="list-style-type: none"> - Nắm kiến thức về nét đẹp bản sắc văn hóa dân tộc của người Việt Nam. - Tìm hiểu về các lễ hội, các địa danh văn hóa- lịch sử, các làng nghề truyền thống, phong tục tập quán các dân tộc... trên địa bàn tỉnh Nghệ An.
1	Thanh niên với lý tưởng cách mạng (2 tiết)	<ul style="list-style-type: none"> - Tìm hiểu kiến thức về lí tưởng cách mạng của dân tộc. - Thảo luận: Lý tưởng và ước mơ của thanh niên trong thời đại mới
2	Thanh niên với tình bạn, tình yêu và gia đình (2 tiết)	<ul style="list-style-type: none"> - Thảo luận (thi) ứng xử tình huống trong giao tiếp về tình bạn, tình yêu và gia đình. - Tọa đàm “Vẻ đẹp trong tình bạn, tình yêu”. - Tìm hiểu (thi)Luật hôn nhân và gia đình.
3	Thanh niên với vấn đề lập nghiệp (2 tiết)	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức cho học sinh tìm hiểu kiến thức lập thân, lập nghiệp. - Tham gia các hoạt động “Ngày hội thanh niên”; “Hội chợ” do Đoàn trường tổ chức trong hoạt động 26/3.
4	Thanh niên với hoà bình, hữu nghị và hợp tác (2 tiết)	<ul style="list-style-type: none"> - Tìm hiểu Việt Nam trong các khối ASEAN, diễn đàn thanh niên vì một thế giới hòa bình, hữu nghị và hợp tác. - Tìm hiểu ý nghĩa hòa bình hữu nghị và hợp tác. - Tìm hiểu về Liên hợp quốc.
5	Thanh niên với Bác Hồ (2 tiết)	<ul style="list-style-type: none"> - Tìm hiểu về cuộc đời, sự nghiệp của Bác. - Thi kể chuyện về Bác. - Xem phim tài liệu về Bác.

3.2. Đổi mới nội dung và hình thức tổ chức sinh hoạt theo chủ đề

Đổi mới nội dung hoạt động giáo dục theo chủ đề là một việc làm quan trọng có tính chất quyết định đến hiệu quả giáo dục HS. Những năm học trước đây thường thực hiện nội dung định sẵn trong hoạt động giáo dục NGLL, hướng nghiệp, an toàn giao thông. Năm học 2021- 2022, nội dung sinh hoạt chủ nhiệm theo chủ đề đã được điều chỉnh, bổ sung nên GVCN có thể lựa chọn thêm những vấn đề thiết thực với HS lớp mình chủ nhiệm để tổ chức thực hiện. Như vậy, đồng nghĩa các hình thức tổ chức sinh hoạt theo chủ đề sẽ được áp dụng linh hoạt, đa dạng phong phú hơn nhằm khai thác tốt năng lực của HS và cơ sở vật chất nhà trường. Sau đây là một số hình thức tổ chức sinh hoạt theo chủ đề mà chúng tôi đã áp dụng ở các lớp chủ nhiệm và đạt hiệu quả giáo dục cao.

3.2.1. Lòng ghép trong tiết sinh hoạt chủ nhiệm lớp

- Yêu cầu về tổ chức
- + Đối tượng tham gia: HS cả lớp, GVCN, đại diện phụ huynh, khách mời..
- + Bám sát mục tiêu của chương trình đưa ra. Lựa chọn những mục tiêu cần củng cố, cần hình thành ở HS.
- + Các hoạt động phát huy tối đa tính tích cực của HS và phù hợp với đặc điểm lứa tuổi. GV là người hướng dẫn chỉ đạo từ khâu chuẩn bị đến thực hiện.
- Các hình thức tổ chức có thể: tọa đàm, trò chơi, đóng vai, tình huống...
- Thời gian tổ chức: 1 tiết vào tuần cuối cùng của tháng.
- Không gian tổ chức: chủ yếu GVCN tổ chức ở lớp học.

Cấu trúc buổi sinh hoạt lớp như sau:

Phần 1: Hành chính lớp học

- Sơ kết hoạt động tuần (nhận xét, đánh giá, khen thưởng, phê bình...)
- Triển khai kế hoạch của trường, lớp trong tuần tới, thảo luận về kế hoạch và biện pháp thực hiện.

Phần 2: Sinh hoạt lớp theo chủ đề

- Các chủ đề được xây dựng dựa trên yêu cầu cần đạt của chương trình và kế hoạch nhà trường, ngoài ra các chủ đề có tính thời sự đối với lớp và xã hội.
- Tổ chức triển khai các hoạt động đã được chuẩn bị trước.
- GV nhận xét, đánh giá.

Sau đây là kế hoạch tổ chức tiết sinh hoạt chủ nhiệm theo chủ đề được thực hiện tại lớp 12C1 và 10C1 năm học 2021- 2022.

SINH HOẠT CHỦ NHIỆM LỚP (TUẦN 26)

(Thời gian: Tiết 5 thứ 7 ngày 12 tháng 3 năm 2022)

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

- Tổng hợp hoạt động của lớp trong tuần, đánh giá và phân loại được HS.
- Biết được kế hoạch trong tuần tới. Từ đó học sinh chuẩn bị được tâm lí, các điều kiện thực hiện trong tuần.
- Nắm được kiến thức cơ bản, hình thành các kĩ năng, năng lực, phẩm chất sau buổi sinh hoạt theo chủ đề.

2. Kĩ năng

- Biết trình bày vấn đề, chào hỏi, thuyết trình một cách hợp lí, khoa học.
- Tham gia làm việc chung, cùng hợp tác trong các hoạt động.
- Biết so sánh, tổng hợp đánh giá khi tham gia vào các hoạt động chung.

3. Thái độ

- Thể hiện thái độ đúng đắn trong học tập
 - Có sự biến chuyển tình cảm khi tham dự sinh hoạt theo chủ đề.
- => Hình thành năng lực, phẩm chất*
- Hình thành năng lực: Năng lực tổng hợp, thống kê, giao tiếp.
 - Hình thành phẩm chất nhân ái, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

- Máy ti vi, giấy Ao, bút dạ...
- Một số tài liệu về chủ nhiệm, ngoại khóa...
- Sử dụng phần mềm PowerPoint, các phần mềm cắt video.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

PHẦN I. SINH HOẠT CHỦ NHIỆM (13 phút)

1. Mục tiêu

- Sơ kết hoạt động của lớp trong tuần.
- Nhận xét về những việc làm được, những tồn tại của lớp để điều chỉnh hoạt động trong tuần tiếp theo.
- Đưa ra phương hướng hoạt động trong tuần tới.

2. Tổ chức hoạt động

2.1. Sơ kết hoạt động trong tuần

- Các tổ trưởng sơ kết hoạt động của tổ trong tuần.
- Lớp trưởng sơ kết hoạt động của lớp
- Bí thư lớp sơ kết hoạt động chi đoàn
- GV: Nhận xét, góp ý phần sơ kết hoạt động của lớp, chi đoàn trong tuần.

2.2. Phương hướng hoạt động trong tuần tới

- Giáo viên đưa ra phương hướng hoạt động tuần tới.
- + Tiếp tục đăng kí thi đua tuần học tốt.
- + Duy trì kỉ cương nề nếp lớp học như vệ sinh, lớp học.
- + Chú ý thái độ niềm nở trong giao tiếp đặc biệt trong đợt ngày thành lập Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh.
- Giáo viên dẫn vào chủ đề hoạt động.

PHẦN II. SINH HOẠT THEO CHỦ ĐỀ

CHỦ ĐỀ: GIẢI PHÁP ỨNG PHÓ VỚI CĂNG THẲNG VÀ KIỂM SOÁT CẢM XÚC

1. Hoạt động 1: Khởi động (3 phút)

* Mục tiêu

- Tạo không khí vui vẻ, tâm thế cho HS trước khi tham gia sinh hoạt chủ đề.
- Giúp HS có hứng thú học tập kiến thức mới để mang lại hiệu quả.

* Cách thức tiến hành

Thao tác 1. GV tổ chức cho HS trò chơi Hoa Sen, thể lệ quy định như sau:

- HS làm theo hướng dẫn là người quản trò (Lớp phó Văn - thể)
 - HS xòe tay hay chụm tay theo hiệu lệnh, HS làm sai được gọi riêng ra để trả lời câu hỏi phụ.
 - GV hỏi. Em có cảm xúc gì khi mình bị loại trong trò chơi.
 - HS trả lời có thể buồn, thất vọng, hay tức giận
- Thao tác 2.* GV chiếu một số hình ảnh thể hiện những cảm xúc khác nhau.
- HS nhận diện cảm xúc qua các bức hình sau:



Vui vẻ



Hạnh phúc



Buồn



Tức giận

* Sản phẩm dự kiến

Không khí vui vẻ, các em sẵn sàng tham gia vào hoạt động chủ đề.

Sau khi các em nhận diện cảm xúc, GV dẫn dắt vào hình thành kiến thức.

2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức (24 phút)

* Mục tiêu

- Nắm được những đặc điểm về trạng thái tâm lí căng thẳng thường diễn ra trong cuộc sống hàng ngày.

- Có kĩ năng xử lí phù hợp với cảm xúc căng thẳng và quản lí cảm xúc.

* Hoạt động chuyển giao nhiệm vụ học tập

2.1. Tìm hiểu kĩ năng ứng phó với căng thẳng và kiểm soát cảm xúc (4 phút)

GV tổ chức thông qua các câu hỏi đáp

Câu 1. Căng thẳng là gì? Có khi nào bạn bị căng thẳng không?

Câu 2. Khi bị căng thẳng, bạn sẽ làm gì để giải quyết sự căng thẳng?

Câu 3. Quản lí cảm xúc là gì? Vì sao phải quản lí cảm xúc?

Dự kiến sản phẩm học tập

Câu 1. Căng thẳng là? Có khi nào bạn bị căng thẳng không?

- Căng thẳng, trong tiếng Anh là Stress, gốc là từ tiếng Latinh stringere nghĩa là "kéo căng". Ở người, căng thẳng thường được mô tả là một tình trạng tiêu cực hay tích cực có ảnh hưởng đến sức khỏe tinh thần và thể chất của người đó. Theo tâm lý học giải thích thì đây là một cảm giác căng thẳng và dồn ép.

- HS nêu một trải nghiệm về sự căng thẳng của mình trong cuộc sống.

Câu 2. Khi bị căng thẳng, bạn sẽ làm gì để giải quyết sự căng thẳng?

- Tìm cách phân tán cảm xúc
- Tạo tâm lí vui vẻ
- Thư giãn bằng các trò chơi vận động
- Chia sẻ với người khác
- Tìm kiếm sự trợ giúp...

Câu 3. Quản lí cảm xúc là gì? Vì sao phải quản lí cảm xúc?

- Quản lí cảm xúc là việc kiểm chế bản thân trong một phạm vi cảm xúc nhất định để không mắc lầm khi giao tiếp và hành động.

- Quản lí cảm xúc giúp cho con người không rơi vào trạng thái căng thẳng và hành động sai lầm.

2.2. Tầm quan trọng kĩ năng ứng phó với căng thẳng và kiểm soát cảm xúc (15 phút)

- GV chiếu cho HS xem Video về bạo lực học đường do HS nữ không kiểm chế và quản lí được cảm xúc tham gia đánh nhau đưa lên VTV9. (Theo link <https://drive.google.com/drive/my-drive>)

- GV phát vấn câu hỏi thảo luận.
- HS thảo luận, trình bày, thuyết trình sản phẩm của mình.

CÂU HỎI THẢO - LUẬN

Nhóm 1. Nêu suy nghĩ của các em về tình huống trên.

Nhóm 2. Theo các em, vì sao có sự đánh nhau trong video trên.

Nhóm 3. Những bạn đứng bên cạnh vì sao không có hành động gì?

Nhóm 4. Nếu là mình, các em sẽ giải quyết mâu thuẫn như thế nào?

Dự kiến sản phẩm

Nhóm 1. Nêu suy nghĩ của các em về tình huống trên

- Hành vi trên thường thấy trong cuộc sống cũng như trên mạng xã hội.
- Là hiện tượng không thể chấp nhận với học sinh trong điều kiện hiện nay.

Nhóm 2. Theo các em, vì sao có sự đánh nhau trong video trên.

- Vì HS không kiềm chế được cảm xúc.

- Không có kĩ năng xử lí trước các tình huống căng thẳng

Nhóm 3. Những bạn đứng bên cạnh vì sao không có hành động gì?

- Thể hiện thái độ thờ hững, thiếu trách nhiệm trước bạn bè.

- Biểu hiện là lối sống ích kỉ, vô cảm, hùa theo đám đông.

Nhóm 4. Nếu là mình, các em sẽ giải quyết mâu thuẫn như thế nào?

- Kìm chế cảm xúc của mình

- Báo cho người lớn để hỗ trợ các giải pháp giải quyết vấn đề.

2.3. Cách ứng phó với căng thẳng và kiềm chế cảm xúc (5 phút)

GV tổ chức hỏi đáp để làm rõ vấn đề

Câu 1. Em hãy nêu kĩ năng khi ứng phó với căng thẳng cảm xúc.

Dự kiến sản phẩm

- Chỉ làm một việc tại một thời điểm

- Sống cho hiện tại

- Luôn để người khác tận hưởng vinh quang

- Sống như thể mỗi ngày là ngày cuối cùng được sống

Câu 2. Theo em, cần làm gì để kiểm soát cảm xúc

Dự kiến sản phẩm

Những việc cần làm để kiểm soát cảm xúc: Tự nhận thức bản thân, tập suy nghĩ lạc quan, tập trung vào vấn đề cần giải quyết, chú trọng kỹ năng giao tiếp, không giữ cảm xúc tiêu cực, không nói hoặc viết khi giận dữ, suy nghĩ và hành động cẩn trọng, viết ra giấy những gì tốt đẹp, thường xuyên giúp đỡ người khác, học cách đối mặt với khó khăn, giữ bình tĩnh, học cách nhìn nhận lại, tinh thần cởi mở và ham học hỏi, học cách giải tỏa cảm xúc, thích nghi với những thay đổi ...

HOẠT ĐỘNG IV: LUYỆN TẬP (5 phút)

* Mục tiêu

- HS được khắc sâu kiến thức thông qua phần luyện tập

- Đánh giá được mức độ tiếp nhận kiến thức của HS.

* Hoạt động chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV tổ chức phân thi

AI NHANH HƠN

- Thể lệ cuộc thi

+ Các em HS nghe rõ câu hỏi, dơ tay xin được trả lời

+ Mỗi câu trả lời đúng được khen ngợi và trao một phần quà nhỏ.

+ HS trả lời đúng câu hỏi sẽ được một phần quà của ban tổ chức.

- Các câu hỏi

Tình huống 1. Hoa bị mẹ mắng vì không làm bài tập và bỏ đi chơi cả ngày. Hôm nay, bà ngoại sang chơi, bà vừa nhìn thấy Hoa liền ôm và âu yếm cháu. Tuy nhiên, Hoa đã tỏ thái độ giận dữ và hất tay bà ra, đi về phòng đóng cửa lại. Nếu là Hoa trong tình huống đó, em có làm như vậy không?

Tình huống 2. Trong giờ học, cô giáo đang phát bài kiểm tra. Vừa nhìn thấy bài kiểm tra được 2 điểm, Quân đã xé toang tờ kiểm tra và ném ra giữa lớp. Nếu em là quân, em có làm như vậy không?

Tình huống 3. Nam và Bình là đôi bạn thân, hằng ngày hai bạn chơi và giúp đỡ nhau rất nhiều. Một hôm, Bình đã lấy quả bóng của Nam ra chơi và đá bay đi mất. Nam giận lắm, chạy một mạch đến đấm vào bụng Bình, cả hai đánh trả nhau túi bụi. Nếu em là hai bạn Nam và Bình, em có hành động như vậy không?

Tình huống 4. Bố bạn Minh đến nhà chơi, mang theo một ít quà cho gia đình Minh. Nhìn thấy giỏ quà, Minh rất muốn mở ra xem là gì, vì vậy Minh đi đi lại lại, mắt nhìn chằm chằm vào món quà trong lúc bố đang nói chuyện với khách. Nếu em là Minh lúc đó em có làm như vậy không?

* Sản phẩm dự kiến: Là kết quả các câu trả lời

* Phương án đánh giá: GV nhận xét tinh thần tham gia của HS.

HOẠT ĐỘNG IV: HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG - SÁNG TẠO

* Mục tiêu:

Vận dụng, khắc sâu kiến thức cho HS qua hoạt động học tập.

* Hoạt động chuyển giao nhiệm vụ học tập

- Câu hỏi: Em hãy sưu tầm 5 tình huống căng thẳng trong cuộc sống và tìm ra hướng giải quyết.

* Sản phẩm dự kiến: Là sản phẩm của học sinh khi nộp bài.



Hình ảnh giáo viên và học sinh trong tiết sinh hoạt chủ nhiệm lớp theo chủ đề

3.2.2. Tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo chủ đề

Năm học 2021-2022 diễn ra trong tình hình diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19 nên hoạt động giáo dục NGLL theo chủ đề cũng thay đổi có khi dạy trực tiếp tại lớp nhưng cũng có lúc phải dạy trực tuyến song với sự chuẩn bị chu đáo, sự phối hợp tốt giữa GV và HS nên vẫn mang lại hiệu quả cao.

Hoạt động NGLL theo chủ đề được nhà trường xếp vào thời khóa biểu dạy buổi chiều trong tháng. Hình thức này có thời gian nhiều hơn nên GVCN có thể áp dụng nhiều phương pháp khác nhau trong tổ chức hoạt động cho HS.

Quy trình tổ chức hoạt động giáo dục NGLL theo chủ đề gồm các bước sau:

Bước 1. GV chuẩn bị

Công việc này bao gồm: Xác định mục tiêu giáo dục cần đạt, nội dung và hình thức hoạt động, dự kiến người thực hiện, thiết bị và học liệu sử dụng.

Bước 2. Lập kế hoạch và chuẩn bị kế hoạch

Dựa vào gợi ý của GVCN lớp đề ra HS các nhóm, tổ và thành viên tham gia phân công những công việc cụ thể để tiến hành hoạt động.

Bước 3. Thực hiện kế hoạch hoạt động

GVCN cần tổ chức các hoạt động theo đúng kế hoạch đã xây dựng, theo dõi và cổ vũ cho đội ngũ cán sự lớp huy động tiềm năng của mọi người cùng tham gia sôi nổi, nhiệt tình. Chú ý những tình huống nảy sinh ngoài dự kiến.

Bước 4. Rút kinh nghiệm và đánh giá hoạt động

Sau đây là chủ đề NGLL được tổ chức thực hiện vào tháng 11 năm 2021.

CHỦ ĐỀ: THANH NIÊN VỚI TRUYỀN THỐNG HIẾU HỌC VÀ TÔN SỰ TRỌNG ĐẠO

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Nắm được truyền thống tốt đẹp của dân tộc cũng như những tình cảm của HS với thầy cô giáo và giá trị nghề nghiệp mà xã hội tôn vinh là nghề cao quý.

2. Kỹ năng

- Biết trình bày vấn đề, chào hỏi, thuyết trình một cách hợp lý, khoa học.
- Tham gia làm việc chung, cùng hợp tác trong các hoạt động.
- Biết so sánh, tổng hợp đánh giá khi tham gia vào các hoạt động chung.

3. Thái độ

- Thể hiện thái độ đúng đắn trong học tập
- Có sự biến chuyển tình cảm khi tham dự sinh hoạt theo chủ đề.

=> *Hình thành năng lực, phẩm chất*

- Hình thành năng lực: Năng lực tổng hợp, thống kê, giao tiếp.
- Phẩm chất nhân ái, trách nhiệm, chăm chỉ, trung thực, yêu nước.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

- Máy chiếu (hoặc ti vi), giấy A0, bút dạ...
- Sử dụng phần mềm PowerPoint, các phần mềm cắt video..

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. Hoạt động 1: Khởi động (10 phút)

* Mục tiêu

- Tạo không khí vui vẻ, tâm thế cho HS trước khi tham gia sinh hoạt chủ đề.
- Giúp HS có hứng thú học tập kiến thức mới mang lại hiệu quả.

* Cách thức tiến hành

Tổ chức cho HS tham gia một số tiết mục văn nghệ hát và thầy cô, mái trường từ đó trình bày cảm xúc qua các câu hỏi.

* Sản phẩm dự kiến

- Không khí vui vẻ trong lớp.
- Các em sẵn sàng tham gia vào hoạt động chủ đề.
- GV dẫn học sinh vào hoạt động hình thành kiến thức.

2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức (70 phút)

* Mục tiêu

- Nắm được những biểu hiện về tình cảm và tình yêu đối với nghề nhà giáo.
- Có kĩ năng tham gia các hoạt động, vận dụng kiến thức vào cuộc sống.
- Hình thành những phẩm chất: yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.

* Hoạt động chuyển giao nhiệm vụ học tập

- Yêu cầu học sinh đóng tiểu phẩm
- HS trả lời câu hỏi của GV, tham gia tích cực vào các trò chơi.

2.1. Tìm hiểu truyền thống hiếu học

Thao tác 1. Tổ chức cho HS đóng tiểu phẩm.

HỌC SINH BỎ HỌC ĐI CHƠI XUÂN

- Người dẫn truyện (*Nam đi học nhưng bỏ xe ngoài trường nhằm mục đích khác; Nam gọi điện cho Bình, rủ Bình đi chơi đồi hoa Hướng Dương, hoa Tam*

Giác Mạch tại xã Nghĩa Bình, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An)

- Nam: Bình à! Đi chơi với tao đi.
- Bình: Không được; tao đang bận học mà, mà mày không đi học à
- Nam: Không, học làm gì cho nhiều, bây giờ đang là mùa lễ hội hoa Hướng Dương, hoa Tam Giác Mạch mà.
- Bình: Tao không đi đâu, tao đang bận học
- Nam: Ồi giờ ơi! Không đi uống phí. Ra đây, tao cho lên thiên đường.
- Người dẫn truyện (*Bình đã xuôi lòng nhưng không dám bỏ học vì sợ thầy/cô và GV chủ nhiệm, hơn nữa xe đang để trong trường*)
- Bình: Nhưng tao đang để xe trong trường
- Nam: Không sao đâu, để đó chiều về lấy cũng được, xe pháo cứ để tao lo
- Người dẫn truyện (*Bình đồng ý và hai người bỏ học đi lên đồi hoa Hướng Dương, hoa Tam Giác Mạch*)
- Người dẫn truyện (*trên đường đi hai bạn gặp một người gồng gánh đi qua đường và tai nạn*)

- Bà bán hàng: Ai mua củ,... củ khoai nóng đê,...

- Bình: Có ai không giúp tôi với. Nam ơi! Nam (*Tiếng còi xe cấp cứu*)

Đây là hiện tượng còn diễn ra hàng ngày đặc biệt là các buổi chiều, qua vở kịch sẽ giúp cho các em có thêm bài học để tự điều chỉnh hành vi của mình.

Sau khi HS xem xong tiểu phẩm, HS trả lời một số câu hỏi:

Câu 1. Em có đồng ý với hành động của Nam và Bình không? Vì sao?

Câu 2. Em rút ra bài học gì qua câu chuyện trên?

Sản phẩm dự kiến

Câu 1. Hai bạn đã bỏ học để đi chơi và hành động sai đối với HS?

Câu 2. HS không được tự ý bỏ học, nếu các bạn muốn đi phải có sự đồng ý của người lớn.

Qua nội dung tiểu phẩm đã chuyển kiến thức, tâm lí của một số HS lười học, xem thường kỉ cương nhà trường, ham chơi vào tiểu phẩm. HS đóng vai và diễn sau đó khắc sâu kiến thức thông qua các câu hỏi phụ.

Thao tác 2. Tìm hiểu kiến thức qua tổ chức trò chơi

AI NHANH HƠN

- GV đưa ra thể lệ trò chơi

+ Các em HS nghe rõ câu hỏi, dơ tay xin trả lời.

+ Mỗi câu trả lời đúng được khen ngợi và trao một phần quà.

- Hoạt động trò chơi thực hiện qua quá trình giải đáp các câu hỏi

Câu 1. Em hãy kể tên những người được mệnh danh là bậc thầy của nền giáo dục Việt Nam.

Câu 2. Văn miếu Quốc tử giám xây dựng vào năm nào? Được mệnh danh là gì?

Câu 3. Khoa cử đầu tiên người Việt Nam được tổ chức năm nào? Thời vua nào?

Câu 4. Em hãy kể tên những người thầy có nghị lực phi thường nhất Việt Nam.

Câu 5. Câu nói “Nghề dạy học là nghề cao quý nhất trong những nghề cao quý, nghề sáng tạo nhất trong các nghề sáng tạo” là câu nói của ai?

Sản phẩm dự kiến:

Câu 1. Chu Văn An, Nguyễn Bình Khiêm, Nguyễn Thiếp là ba bậc thầy của giáo dục Việt Nam.

Câu 2. Văn Miếu được xây dựng từ năm (1070) tức năm Thần Vũ thứ hai đời Lý Thánh Tông. Được mệnh danh là trường đại học đầu tiên của người Việt.

Câu 3. Khoa thi đầu tiên được tổ chức vào năm Ất Mão niên hiệu Thái Ninh thứ tư đời vua Lý Nhân Tông - năm 1075.

Câu 4. Thầy giáo Nguyễn Ngọc Kí, Chu Quang Đứ, Đỗ Duy Hiều...

Câu 5. Câu nói của cố thủ tướng Phạm Văn Đồng.

GV tổng hợp phần thi, trao giải cho các em có phần trả lời xuất sắc.

2.2. Hoạt động tri ân thầy cô giáo nhân ngày 20/11

Thao tác 1. Giới thiệu chương trình, giới thiệu đại biểu tham dự

HS dẫn chương trình

Kính thưa! thầy cô kính mến

Chúng em đại diện cho các bạn HS trong lớp xin phép được thực hiện chương trình “*Tri ân thầy cô giáo nhân ngày nhà giáo Việt Nam*”

Xin nhiệt liệt chào mừng quý thầy cô kính mến.

Thao tác 2: HS đọc lời tri ân ngày nhà giáo

Dẫn chương trình giới thiệu đại diện học sinh đọc lời tri ân.

“Thật ấm lòng trong những ngày mùa đông lạnh lẽo. Thế là chúng em lại được đón thêm một mùa 20/11 nữa, có thêm những kỉ niệm đầy cảm xúc về mái trường, thầy cô. Ngày hiến chương đã tràn về xôn xao từng cửa lớp, chúng em nghĩ về thầy cô với những ân tình sâu nặng, thay mặt các em học sinh trên mọi miền tổ quốc muốn nói với thầy cô rằng: Thầy cô mãi mãi như những ngọn lửa thấp sáng trái tim và mơ ước chúng em.

“Muôn sang thì bắc cầu Kiều
Muôn cho hay chữ phải yêu lấy thầy”

Không biết tự bao giờ, câu thơ ấy đã ăn sâu vào tiềm thức của mỗi người. Cũng từ lâu truyền thống tôn sư trọng đạo đã trở thành nét đẹp thiêng liêng của dân tộc Việt Nam. Chúng em, từ khi cắp sách đến trường, biết đọc ê a con chữ cũng từ ấy hình ảnh thầy ấp trong tim. Nhân ngày nhà giáo Việt Nam, chúng em cơ hội được bày tỏ lòng mình về thầy cô dưới mái trường mến yêu.

Thao tác 3: Văn nghệ chào mừng

- Dẫn chương trình mời đại diện các tổ tham gia biểu diễn các tiết mục văn nghệ chúc mừng thầy cô giáo ngày 20/11.

- HS các tổ lên trình bày.

Thao tác 4: Chiếu phóng sự

CÔNG LƯƠNG THỰC ĐẾN TRƯỜNG

Không chỉ nhiệt tình gieo con chữ, có những người thầy phải làm thêm nhiệm vụ mới là gửi những bao hàng lương thực - thực phẩm trĩu nặng mang đến trường để giúp cho các học sinh nội trú có cái ăn. Đó cũng là câu chuyện được truyền tải trong phóng sự *Đường của thầy* do Đài Phát thanh và truyền hình Yên Bái thực hiện.

Con bão số 3 năm 2018 ập đến Yên Bái đúng thời điểm gần vào năm học mới. Sự tàn phá của cơn bão hết sức khủng khiếp, tuyến đường vào xã An Lương, huyện Văn Chấn sinh lầy, nhiều đoạn bị đứt gãy vô cùng nguy hiểm.

Và trên đoạn đường dài 17 km vừa chạy xe vừa đi bộ, người thầy với quần áo lấm lem bùn đất công những gửi hàng 30kg (gồm mì gói, muối, bột ngọt...) cứ lầm lũi mang thực phẩm đến với các em.

12 thầy giáo thay nhau gửi mỗi ngày hai chuyến hàng. Liên tục trong 10 ngày, các thầy vận chuyển 2,7 tấn lương thực đến trường. Thầy Nguyễn Quang Diên - hiệu trưởng Trường phổ thông dân tộc bán trú tiểu học An Lương, huyện Văn Chấn - chia sẻ một cách giản dị: *"Đó là cái nghiệp và cái duyên, chúng tôi đã chọn nghề giáo thì công hiến cho nghề mình đã chọn"*.

Sau trận bão ở Yên Bái, trên đường đến các gia đình thăm hỏi động viên các em đi học, cô Đinh Thị Chung (Trường phổ thông dân tộc bán trú tiểu học An Lương, huyện Văn Chấn) đã bị té dẫn đến sảy thai. Dù buồn, dù đối diện khó khăn nhưng các thầy cô vẫn bám trường bằng trách nhiệm và tình yêu đối với HS. (<https://tuoitre.vn/nhung-nguoi-thay-vuot-kho-gieo-chu-20181223095959896.htm>)

Sau khi xem xong không khí lớp học trở nên lắng đọng, nhiều HS thể hiện tình cảm đặc biệt với thầy cô mình, các em tỏ ra biết ơn và trân trọng thầy cô. Đại diện ban cán sự lớp lên tặng hoa và chụp ảnh lưu niệm với các thầy cô giáo.

Hoạt động 3: Hoạt động luyện tập (10 phút)

* Mục tiêu

- HS được khắc sâu kiến thức qua phần luyện tập
- Đánh giá được mức độ tiếp nhận kiến thức của HS.

* Hoạt động chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV cho HS đóng vai phóng viên.

TẬP LÀM PHÓNG VIÊN

GV chọn một HS đóng vai phóng viên (PV) tổ chức phỏng vấn HS.

Nam (PV) *Bạn hãy kể một kỉ niệm về người thầy mà bạn yêu quý nhất.*

HS trả lời, có thể nhiều HS trả lời để làm nổi bật được các ý

Nam (PV) nêu đáp án.

- Sản phẩm dự kiến: HS có thể có nhiều kỉ niệm khác nhau về:

+ Hình ảnh người thầy/cô về ngoại hình, dáng vóc.

+ Tính cách và một số việc làm của thầy cô.

+ HS sẽ ấn tượng với những việc làm như thế nào, ý nghĩa của việc làm đó.

+ Câu chuyện có ý nghĩa như thế nào với cuộc đời của bạn, phải sống như thế nào để xứng đáng với người thầy của mình, người thầy trong xã hội nói chung.

Hoạt động 4: Hoạt động vận dụng (10 phút)

* Mục tiêu: Vận dụng, khắc sâu kiến thức cho HS qua hoạt động học tập. Bổ sung thêm kĩ năng, năng lực và phẩm chất cho HS.

* Hoạt động chuyển giao nhiệm vụ học tập, HS về nhà làm câu hỏi sau:

Câu 1. Em hãy sưu tầm tên một số nhà giáo tiêu biểu của dân tộc Việt Nam.

Câu 2. Tìm hiểu vai trò truyền thống hiếu học, tôn sư trọng đạo đối với cuộc sống con người.

* Sản phẩm dự kiến

Câu 1. Chu Văn An, Nguyễn Ngọc Kí, Nguyễn Bình Khiêm...

Câu 2. Vai trò truyền thống hiếu học và truyền thống tôn sư trọng đạo

- Giúp cho con người nhận thức được truyền thống hiếu học, tôn sư trọng đạo một nét đẹp trong truyền thống văn hóa của con người Việt Nam.

- Học tập và giáo dục cho thế hệ sau về truyền thống tốt đẹp của dân tộc; góp phần giữ gìn và phát huy được truyền thống quý báu đó của dân tộc Việt Nam.



Hình ảnh hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo chủ đề tháng 11

3.3. Đổi mới phương pháp tổ chức sinh hoạt theo chủ đề

3.3.1. Phương pháp kể chuyện

a. Mục tiêu

- Tổ chức HS tiếp nhận kiến thức qua câu chuyện kể, gửi gắm cho các em thông điệp ý nghĩa cuộc sống khi nghe và tham gia kể chuyện.
- Hình thành cho HS kỹ năng cơ bản qua việc lắng nghe, tham gia kể chuyện, hợp tác, thẩm mỹ, thực hành trải nghiệm qua hình thức kể chuyện.
- Bồi đắp những phẩm chất tốt đẹp như nhân ái, trung thực, chăm chỉ, trách nhiệm, yêu nước.

b. Nội dung phương pháp

- Kể chuyện là phương pháp GV sử dụng ngôn ngữ kết hợp cử chỉ, điệu bộ và các phương tiện dạy học để thuật lại nội dung câu chuyện liên quan đến chủ đề giáo dục qua đó người nghe rút ra được bài học có ý nghĩa.
- Các kiểu kể chuyện trong tổ chức sinh hoạt chủ nhiệm theo chủ đề gồm:
 - + Kể chuyện tương tác: GV không dừng lại ở việc kể về nội dung câu chuyện mà luôn hướng đến việc trao đổi và thảo luận, quan trọng hơn là HS được tham gia, dự đoán, tưởng tượng về nội dung câu chuyện, phát triển ngôn ngữ, nảy sinh ý tưởng, hứng thú trong quá trình tham gia vào câu chuyện.
 - + Kể chuyện mở: Là hình thức GV không kể toàn bộ câu chuyện mà khi đến nút thắt, mâu thuẫn trong câu chuyện rồi dừng lại, yêu cầu HS vận dụng những hiểu biết của mình suy luận và phán đoán, xây dựng nốt phần kết câu chuyện, rồi kể tiếp. Kể chuyện với kết cục mở có vai trò quan trọng trong phát triển năng lực ngôn ngữ, giao tiếp, năng lực tư duy sáng tạo của HS.
 - + Kể chuyện kết hợp với đóng vai: Là hình thức GV dẫn truyện, có sự tham

gia diễn xuất, thể hiện của HS.

Sau đây là câu chuyện được em Bùi Hương Quỳnh lớp 12C1 kể lại trong hoạt động NGLL theo chủ đề “*Thanh niên với Bác Hồ*” vào tháng 3 năm 2022.

THỜI GIAN QUÝ BÁU LẮM

Năm 1945, mở đầu bài nói chuyện tại lễ tốt nghiệp khóa V Trường huấn luyện cán bộ Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh thẳng thắn góp ý: “Trong giấy mời tới đây nói 8 giờ bắt đầu, bây giờ là 8 giờ 10 phút rồi mà nhiều người vẫn chưa đến. Tôi khuyên anh em phải làm việc cho đúng giờ, vì thời gian quý báu lắm”. Cũng về giờ giấc, trong kháng chiến chống Pháp, một đồng chí sĩ quan cấp tướng đến làm việc với Bác chậm 15 phút, tất nhiên là có lý do: Mưa to, suối lũ, ngựa không qua được.

Bác bảo:

- Chú làm tướng mà chậm đi mất 15 phút thì bộ đội của chú sẽ hiệp đồng sai bao nhiêu? Hôm nay chú đã chủ quan không chuẩn bị đủ phương án, nên chú không giành được chủ động”.

Một lần khác, Bác và đồng bào phải đợi một đồng chí cán bộ đến để bắt đầu cuộc họp.

Bác hỏi:

- Chú đến muộn mấy phút?
- Thưa Bác, chậm mất 10 phút ạ!
- Chú tính thế không đúng, 10 phút của chú phải nhân với 500 người đợi ở đây chú ạ.

Năm 1953, Bác quyết định đến thăm lớp chính huấn của anh em trí thức, lúc đó đang bước vào cuộc đấu tranh tư tưởng gay go. Sắp đến giờ lên đường bỗng trời đổ mưa xối xả. Các đồng chí làm việc bên cạnh Bác đề nghị cho hoãn đến một buổi khác. Có đồng chí còn đề nghị tập trung lớp học ở một địa điểm gần nơi ở của Bác... Nhưng bác không đồng ý:

- Đã hẹn thì phải đến, đến cho đúng giờ, đợi trời tạnh thì đến bao giờ? Thà chỉ mình bác và vài chú nữa chịu ướt còn hơn để cả lớp phải chờ ủng công!.

Thế là Bác lên đường đến thăm lớp chính huấn đúng lịch trình trong tiếng reo hò sung sướng của các học viên...Bác Hồ của chúng ta quý thời gian của mình bao nhiêu thì cũng quý thời gian của người khác bấy nhiêu. Chính vì vậy, trong suốt cuộc đời Bác không để bất cứ ai đợi mình. Sự quý trọng thời gian của Bác thực sự là tấm gương sáng để chúng ta học tập. (*Nguồn truyện: Sưu tầm*)

Từ câu chuyện các em tự rút ra được ý nghĩa của việc sử dụng thời gian hợp

lí, tránh lãng phí thời gian đặc biệt là việc tập thể, việc liên quan đến nhiều người.



Hình ảnh học sinh hoạt động trong chủ đề “Thanh niên với Bác Hồ”

3.3.2. Phương pháp giải quyết vấn đề

a. Mục tiêu

- Biến kiến thức thành tình huống có vấn đề giúp HS dễ tiếp nhận kiến thức.
- Hình thành kỹ năng cơ bản: giải quyết vấn đề, hợp tác, thẩm mỹ...
- Bồi đắp những phẩm chất như nhân ái, trung thực, chăm chỉ, trách nhiệm.

b. Nội dung phương pháp

- Là một phương pháp giáo dục nhằm phát triển tư duy sáng tạo, giải quyết vấn đề của HS. Các em được đặt trong tình huống có vấn đề, thông qua việc giải quyết vấn đề giúp HS lĩnh hội tri thức, kỹ năng và phương pháp.

- Phương pháp có ý nghĩa quan trọng trong việc phát huy tính tích cực, sáng tạo của HS, giúp các em có cách nhìn toàn diện hơn trước các hiện tượng, sự việc nảy sinh trong hoạt động. Để phương pháp này thành công thì vấn đề đưa ra phải sát với mục tiêu hoạt động, kích thích tích cực HS tìm tòi cách giải quyết.

- Trong tổ chức hoạt động giáo dục theo chủ đề phương pháp này thường được vận dụng khi HS phân tích, xem xét và đề xuất những giải pháp trước một hiện tượng, sự việc nảy sinh trong quá trình hoạt động.

- Các bước tiến hành:

Bước 1: Nhận biết vấn đề

GV cần phân tích tình huống đặt ra giúp HS nhận biết được vấn đề để đạt yêu cầu, mục đích đặt ra.

Bước 2: Tìm phương án giải quyết

Để tìm phương án giải quyết HS cần so sánh, liên hệ với cách giải quyết tương tự hay kinh nghiệm đã có cũng như tìm phương án giải quyết mới.

Bước 3: Quyết định phương án giải quyết

GV cần quyết định phương án giải quyết, khi tìm được phải phân tích, so sánh, đánh giá xem có thực hiện được hay không. Nếu có nhiều phương án thì cần chọn phương án tối ưu nhất. Nếu phương án đề xuất mà không giải quyết được thì cần tìm phương án giải quyết khác.

Sau đây là tình huống được GV đưa ra cho HS đóng vai trong hoạt động giáo dục NGLL theo chủ đề “*Thanh niên với tình bạn, tình yêu và gia đình*”

Tình huống 1. Một lần, là người về sau cùng của lớp, Tuấn nhìn thấy cuốn sổ của ai đó để quên trong ngăn bàn. Mở ra xem thì đó là nhật ký của một bạn cùng lớp. Bạn có đọc tiếp không? Tại sao?

Sản phẩm dự kiến: Tuấn không đọc tiếp vì nguyên tắc tôn trọng bí mật, đời tư của người khác.

Tình huống 2. Nam và Bình là đôi bạn thân, hằng ngày hai bạn thường chơi và giúp đỡ nhau rất nhiều. Một hôm, Bình mượn và làm mất cuốn sách mà Nam rất quý. Nam giận lắm, chạy đến đấm vào bụng Bình, cả hai đánh nhau túi bụi.

Câu 1. Nếu là Nam, em có hành động như vậy không?

Câu 2. Nếu là Bình, em sẽ giải quyết như thế nào.

Sản phẩm dự kiến

Câu 1. Nếu là Nam em sẽ cố gắng kiềm chế cảm xúc của mình, trao đổi với Bình để tìm cách giải quyết

Câu 2. Em sẽ tìm cách khuyên Nam hoặc lánh đi không để bạn xông tới.

Như vậy, HS trực tiếp đóng các tình huống nên rất hứng thú khi tham gia sinh hoạt chủ đề và trả lời các câu hỏi giúp các em khắc sâu được kiến thức. Các em trở nên thích thú và yêu mến các chủ đề hoạt động.



Hình ảnh học sinh đóng tình huống về bạo lực học đường

3.3.3. Phương pháp đóng vai

a. Mục tiêu

- HS tham gia nhập vai sẽ hình thành kỹ năng các cơ bản như giải quyết vấn đề, hợp tác, thẩm mỹ.

- Quá trình tham gia giúp HS bồi đắp phẩm chất tốt đẹp như nhân ái, trung thực, chăm chỉ, trách nhiệm, yêu nước

b. Nội dung phương pháp

- Đóng vai là phương pháp GV tổ chức cho HS thực hành một số cách ứng xử nào đó trong tình huống giả định.

- Phương pháp có ưu điểm như: Rèn luyện kỹ năng, tạo hứng thú, phát huy sự sáng tạo, kích lệ sự thay đổi thái độ, hành vi của HS theo hướng tích cực.

- Các bước thực hiện trong phương pháp đóng vai:

+ Nêu tình huống, nội dung vấn đề cần đóng vai

+ Cử nhóm chuẩn bị vai diễn.

+ Thảo luận sau khi đóng vai.

+ Thống nhất và chốt lại các ý kiến sau khi thảo luận đóng vai.

Sau đây vở kịch trong hoạt động sinh hoạt theo chủ đề: “*Chuẩn bị lái xe máy an toàn*” do HS lớp 12C1 thực hiện vào tháng 9 năm 2021.

Tiểu phẩm: NỖI ĐAU LÒNG MẸ

Nam: (*vừa đi vừa hát nghêu ngao*) Cuộc đời đang rong chơi, thấy phiền lòng mẹ, chà; lại thêm cái tuổi học trò. Léch kéch lê kê muốn được đi xe máy; trời ơi con chán quá, biết ai có hiểu cho con.

Mẹ (*đưa tay máy con lại*)

Nam, sao giờ này còn ở đây; con chưa đi học à?

Nam: (*miệng lăm lăm*) Dạ con, dạ con,... Xe con,... xe con,... hỏng rồi

Mẹ: Sao lại hỏng được, chiếc Mini nhật mẹ mới mua cho mày tháng trước

Nam: (*lại gần mẹ năn nỉ*) Mẹ à,...hay là mẹ cho con đi xe máy đi; mấy đứa bạn con đưa nào cũng đi xe máy, có mỗi mình con đi xe đạp, mấy hôm nay trời nắng mà nhà lại xa trường.

Mẹ: Không được, quy định của nhà trường là không được đi xe máy mà, hơn nữa con cũng chưa có bằng.

Nam: Con hứa sẽ học giỏi và chăm chỉ, con sẽ gửi xe xa trường, thầy chủ nhiệm sẽ không biết đâu mẹ.

Mẹ: Cha bố anh, khéo nịnh mẹ; thôi được, lấy xe máy đi nhanh khỏi muộn

Nam: (*niềm nở*) Vâng ạ, con cảm ơn mẹ

(*Nam phóng xe thật nhanh đến trường giữa đường Nam chở thêm 2 bạn, nhưng không ngờ, ...rầm*).

GV mở nhạc âm thanh xe máy, HS biểu diễn theo âm thanh

Ồi, ối đau quá! Nam đã được đưa vào bệnh viện Tây Bắc cấp cứu

Mẹ: (*cầm chổi quét sân*)

Hiền (*bạn Nam - chạy đến với thái độ hoảng hốt*) Bác, ... bác có phải là mẹ anh Nam không ạ?

Mẹ: Sao vậy cháu

Hiền: Anh Nam bị ngã xe máy, đang cấp cứu ở bệnh viện Tây Bắc

Mẹ: Cháu nói sao, thằng Nam à, ... (*ngắt xiu*)”

Vâng! Thưa quý thầy cô và các em, cũng vì quá thương con mà mẹ Nam đã chiều theo ý muốn của con mình, gây hậu quả đáng tiếc. Nhà thơ Chế Lan Viên đã từng viết: “*Ai có mẹ xin đừng làm mẹ khóc, đừng để buồn lên mắt mẹ nghe con*”.

Sau khi HS kết thúc đóng vai tình huống GV đặt các câu hỏi:

Câu 1. Theo em, nhân vật Nam đã vi phạm những lỗi nào khi điều khiển phương tiện giao thông?

Câu 2. Theo em, mẹ Nam có nên đồng ý cho con đi xe máy không? Vì sao?



Hình ảnh học sinh đóng tình huống về vi phạm luật an toàn giao thông

3.3.4. Phương pháp trò chơi

a. Mục tiêu

- Tạo nên không khí vui tươi, thích thú trong các hoạt động. Từ đó, gửi gắm thông điệp ý nghĩa cuộc sống qua việc tham gia các trò chơi mà giáo viên đưa ra.

- HS hình thành kỹ năng cơ bản khi tham gia các trò chơi, giải quyết vấn đề, hợp tác, thẩm mỹ. Hình thành các phẩm chất như nhân ái, trung thực, chăm chỉ, trách nhiệm, yêu nước.

b. Nội dung phương pháp

- Trò chơi là phương pháp tổ chức cho HS tìm hiểu kiến thức thông qua tổ chức hoạt động trò chơi từ đó hình thành thái độ, kĩ năng, năng lực.

- Phương pháp này có ưu điểm: HS có cơ hội được thể hiện thái độ, hành vi, có cách ứng xử đúng đắn phù hợp; người học được hình thành năng lực quan sát, nhận xét, đánh giá hành vi; người học hứng thú và giảm mệt mỏi căng thẳng trong học tập; tăng cường khả năng giao tiếp giữa GV với HS.

- Các bước tiến hành:

Bước 1: Chuẩn bị trò chơi

Xác định mục đích, dẫn chương trình, chuẩn bị đầy đủ các thiết bị hỗ trợ.

Bước 2: Tiến hành trò chơi

GV ổn định lớp, giới thiệu thể lệ trò chơi, quan sát, theo dõi để đánh giá.

Bước 3: Kết thúc trò chơi

GV đánh giá kết quả, động viên khích lệ ý thức, tinh thần cố gắng của HS.

Sau đây trò chơi trong hoạt động giáo dục NGLL theo chủ đề: “*Chuẩn bị lái xe máy an toàn*” do HS lớp 12C1 thực hiện vào tháng 9 năm 2021.

TRÒ CHƠI: ĐUÔI HÌNH BẮT CHỮ

- HS theo dõi trên màn hình, gọi tên đúng các tình huống đưa ra. Thời gian cho mỗi tình huống là 20 giây. Mỗi tình huống trả lời đúng sẽ được 10 điểm.

- HS có tín hiệu trước sẽ được trả lời, sai nhường cho người khác.

Hình ảnh 1



+



ĐÁP ÁN: XE ĐẠP ĐIỆN

Hình ảnh 2



+

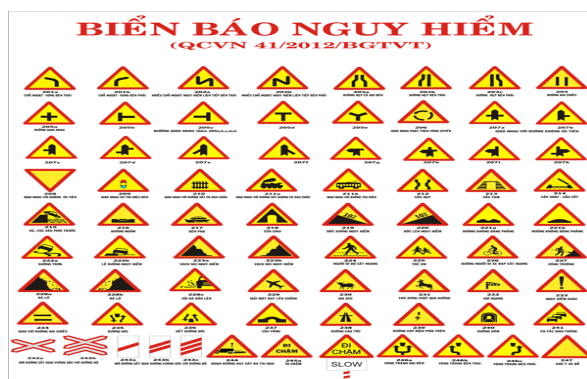


ĐÁP ÁN: CẦU VƯỢT

Hình ảnh 3



+



ĐÁP ÁN: BIỂN BÁO

3.4. Phối hợp các lực lượng giáo dục trong nhà trường để tổ chức sinh hoạt theo chủ đề

3.4.1. Phối hợp với Ban giám hiệu nhà trường

GVCN là người quyền thay mặt nhà trường để quản lý, tổ chức giáo dục HS một lớp học, là cầu nối giữa hiệu trưởng với tập thể HS lớp chủ nhiệm. Để triển khai các hoạt động giáo dục của nhà trường một cách thống nhất, đồng bộ nhằm đạt được mục tiêu giáo dục, GVCN không chỉ điều hành mà còn phải phối hợp với BGH nhà trường trong suốt quá trình thực hiện.

Những năm học trước đây hoạt động giáo dục NGLL theo chủ đề thường tổ chức theo quy mô toàn trường với hình thức sinh hoạt dưới cờ nên các khâu chuẩn bị, tiến hành và tổng kết đánh giá đều do BGH lên kế hoạch thực hiện. Cấu trúc gồm phần nghi lễ chào cờ, sơ kết hoạt động tuần, phổ biến kế hoạch tuần tiếp theo và phần sinh hoạt theo chủ đề. Chủ đề sinh hoạt có thể được xây dựng theo kế hoạch năm học, cũng có thể là những vấn đề mới được đề xuất. GVCN chỉ đảm nhận nhiệm vụ quản lý nề nếp lớp còn thực hiện là ban hướng nghiệp và NGLL hoặc khách mời về tuyên truyền giáo dục cho HS. Như vậy, thời gian, thời lượng tổ chức trong 1 tiết rất ngắn nên nội dung truyền tải còn hạn chế, chưa phát huy được năng lực của HS khi tham gia hoạt động.

Từ năm học 2021-2022 kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục theo chủ đề có sự thay đổi theo đơn vị lớp nên sự phối hợp giữa GVCN với BGH nhà trường trong tổ được thể hiện như sau:

- BGH nhà trường tổ chức buổi hội thảo về công tác chủ nhiệm qua đó tìm hiểu tâm tư nguyện vọng của GVCN về những khó khăn gặp phải hiện nay từ đó đưa ra những giải pháp tháo gỡ, tư vấn cho đội ngũ GVCN tổ chức tốt các hoạt động giáo dục cho HS lớp mình.

- GVCN tư vấn góp ý cho BGH nhà trường về nội dung và cách thức thực hiện kế hoạch tổ chức hoạt động sinh hoạt theo chủ đề, tiếp nhận mọi chủ trương, kế hoạch và những định hướng cho từng hoạt động trong năm học.

- Khi GVCN xây dựng kế hoạch của lớp thực hiện phải thống nhất với kế hoạch chung của nhà trường và phù hợp với tình hình lớp mình chủ nhiệm. Trong quá trình thực hiện đó nếu gặp những tình huống đột xuất không thuộc quyền xử lý thì phải báo kịp thời cho BGH để lấy ý kiến chỉ đạo, bổ sung, điều chỉnh kế hoạch hoặc thay đổi phương pháp, hình thức tổ chức.

- BGH nhà trường lên thời khóa biểu vào một buổi chiều trong tháng để cho GVCN chủ động tổ chức thực hiện. Trong quá trình tổ chức hoạt động BGH nhà trường phối hợp với GVCN trong quản lý, giám sát HS chấp hành nội quy, giáo dục ý thức, thái độ tham gia, tư vấn kịp thời nếu có vướng mắc cần giải quyết. Báo cáo kết quả hoạt động của lớp chủ nhiệm và đánh giá ý thức rèn luyện đạo đức, các mặt hoạt động của HS để xếp loại thi đua cuối kì, năm học.

- Đề xuất nhà trường tạo mọi điều kiện cho lớp về cơ sở vật chất phục vụ hoạt động như lắp đặt bảng trượt và tivi để hỗ trợ quá trình tổ chức của GV. Sau mỗi buổi học GVCN phải có trách nhiệm quản lí, bảo vệ tài sản của lớp mình.

3.4.2. Phối hợp với Đoàn trường

GVCN kết hợp với Đoàn trường để quản lí nề nếp HS, nhắc nhở, xử lí những em còn vi phạm nội quy và phát hiện, bồi dưỡng cho các em có năng lực khi tham gia hoạt động của lớp, Đoàn. Từ đó làm tốt công tác tư vấn cho GVCN trong đánh giá, xếp loại hạnh kiểm HS và đoàn viên một cách chính xác.

GVCN phối hợp với Đoàn trường trong việc tổ chức tuyên truyền, tư vấn, định hướng, lập kế hoạch, cung cấp tài liệu các chủ đề sinh hoạt theo tháng. Trong các buổi sinh hoạt theo chủ đề Đoàn trường sẽ đi kiểm tra, giám sát, hỗ trợ các em trong việc sử dụng máy móc, thiết bị khi hoạt động.

Các hoạt động của lớp chủ nhiệm đều gắn với công tác thi đua, khen thưởng cho nên tổ chức sinh hoạt theo chủ đề cũng được Đoàn trường đưa vào kế hoạch hoạt động theo tháng và quy chế thi đua. Đề chào mừng ngày 20/10, 20/11, 22/12, 8/3, 26/3... Đoàn trường phát động phong trào thi đua theo chủ điểm hàng tháng nhằm tạo môi trường cho HS các lớp thể hiện năng khiếu, kĩ năng, năng lực của mình. Trên cơ sở kế hoạch của Đoàn trường thì GVCN sẽ cùng với HS nghiên cứu xây dựng kế hoạch, tổ chức và đánh giá hoạt động tại lớp thông qua hình thức tọa đàm, diễn đàn, thuyết trình.

Hoạt động làm bảng tin của Đoàn thanh niên hàng tháng sẽ có một chủ đề cho các lớp đăng kí nhằm tuyên truyền và phát huy năng khiếu của HS mỗi lớp. Các lớp tham gia sẽ được cộng 15 điểm vào tổng điểm cuối kì nên HS rất hào hứng và tích cực bởi vì các em vừa được thể hiện năng lực bản thân vừa được hưởng quyền lợi trong đánh giá, xếp loại cuối năm.



4. Kết quả đạt được

4.1. Về thái độ, hiệu quả và cảm nhận của học sinh khi tham gia sinh hoạt chủ đề

Đến thời điểm tháng 4 năm 2022 các nội dung trong kế hoạch hoạt động giáo dục NGLL theo chủ đề của nhà trường đã được GVCN thực hiện xong. Bên cạnh đó các chủ đề được lồng ghép vào tiết sinh hoạt lớp cũng được chúng tôi tổ chức cho HS lớp chủ nhiệm với nhiều nội dung và hình thức đa dạng, phong phú. Để đánh giá hiệu quả hoạt động giáo dục HS chúng tôi đã tiến hành khảo sát trên 80 HS ở hai lớp chủ nhiệm là 12C1,10C1 năm học 2021-2022 về ý thức thái độ, cảm nhận của HS sau khi tham gia hoạt động giáo dục theo chủ đề và thu được kết quả như sau:

- Về thái độ, hiệu quả của HS khi tham gia sinh hoạt theo chủ đề

Qua khảo sát các em đã có những câu nhận xét, trả lời khách quan về thái độ của bản thân khi tham gia sinh hoạt theo chủ đề và hiệu quả của các hoạt động này mang lại cho các em. Trước câu hỏi: “*Em có thích hoạt động sinh hoạt theo chủ đề do GVCN tổ chức không?*”, “*Em đánh giá như thế nào về hiệu quả của các hoạt động đó?*” các em đã trả lời với kết quả ở bảng sau:

Bảng 2: Mức độ hứng thú của học sinh khi tham gia sinh hoạt theo chủ đề

Nội dung khảo sát	Số lượng	Tỉ lệ %
Rất thích	63	78,8
Thích	17	21,2
Không thích	0	0
Tổng số	80	100

Bảng 3: Mức độ hiệu quả của học sinh khi tham gia sinh hoạt theo chủ đề

Nội dung khảo sát	Số lượng	Tỉ lệ %
Rất hiệu quả	60	75,0
Hiệu quả	20	25,0
Không hiệu quả	0	0
Tổng số	80	100

Kết quả cho thấy 78,8% HS rất thích và 21,2% thích việc tham gia sinh hoạt theo chủ đề vì đã tạo nên hứng thú đối với HS. Đánh giá mức độ hiệu quả của hoạt động đối với HS kết quả cho thấy: rất hiệu quả (80,9%), hiệu quả (19,1%), không hiệu quả (0%). Như vậy, các em vừa bổ sung được những kiến thức hiểu biết xã hội vừa tự đánh giá được năng lực và phẩm chất có được sau hoạt động từ đó góp

phần phát triển toàn diện nhân cách HS.

- Về cảm nhận của HS khi tham gia sinh hoạt theo chủ đề

Phòng vấn trực tiếp một số HS về cảm nhận của bản thân sau khi tham gia hoạt động sinh hoạt chủ đề các em đã có những chia sẻ, tâm sự rất chân thành:

Em Đinh Thị Thủy - Lớp trưởng lớp 10C1 cho biết *“Trước đây học ở THCS em ít có cơ hội hoạt động tập thể. Giờ được tham gia hoạt động chúng em đoàn kết hơn, biết cách tổ chức, sắp xếp, phân công nhiệm vụ cho các thành viên để bạn nào cũng cảm nhận được vai trò, vị trí của mình trước tập thể”*

Em Đặng Phan Minh Anh - Bí thư lớp 10C1 chia sẻ *“Đây là lần đầu tiên em được sinh hoạt chủ nhiệm lớp theo hướng đổi mới. Lúc đầu em rất sợ lên khi trình bày các sản phẩm của nhóm nhưng sau đó em đã mạnh dạn, thấy tự tin, hiểu biết nhiều hơn. Em thích nhất là sinh hoạt chủ đề trong tiết sinh hoạt lớp”*.

Em Hoàng Thị Lành - Bí thư lớp 12C1 cho biết *“Được tham gia các hoạt động sinh hoạt theo chủ đề, em cảm thấy bản thân mình trưởng thành hơn rất nhiều. Những kỹ năng học được hôm nay sẽ giúp cho em rất nhiều trong học tập cũng như cuộc sống tương lai sau này”*

Trên đây chỉ là một số trong rất nhiều ý kiến ý kiến tâm sự, chia sẻ của các em HS mà chúng tôi nhận được. Những cảm nhận hồn nhiên, chân thành của các em đã cho thấy được hiệu quả thiết thực trong tổ chức hoạt động theo chủ đề rất bổ ích, lý thú, giúp các em bên cạnh những giờ học chính khóa còn được tham gia nhiều hoạt động trải nghiệm có tác dụng rất lớn trong việc giáo dục đạo đức, lối sống, đồng thời giúp các em nâng cao nhận thức và điều chỉnh hành vi của bản thân phù hợp với các yêu cầu và chuẩn mực của xã hội.

4.2. Về năng lực, phẩm chất hình thành qua tổ chức sinh hoạt chủ đề

Tổ chức hoạt động sinh hoạt theo chủ đề tạo điều kiện cho các em HS được tham gia nhiều hoạt động tập thể góp phần hình thành năng lực và phẩm chất cần thiết. Đây là những hoạt động bổ ích góp phần giáo dục các giá trị truyền thống văn hóa dân tộc như: lòng yêu nước, ý chí tự cường dân tộc, ý thức cộng đồng, đạo lý thương người như thể thương thân, đức tính cần cù, vượt khó, sáng tạo trong lao động, tinh thần lạc quan, tinh thần hiếu học, tôn sư trọng đạo, lòng nhân ái, tính khoan dung.

Bảng 4: Năng lực hình thành qua hoạt động sinh hoạt theo chủ đề

Các năng lực	Số học sinh đạt được	Tỉ lệ (%)
Năng lực tự chủ và tự học	73	91,3
Năng lực hợp tác và giao tiếp	74	92,5
Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo	70	87,5
Tổng số	80	100

Bảng 5: Phẩm chất hình thành qua hoạt động sinh hoạt theo chủ đề

Phẩm chất	Số học sinh đạt được	Tỉ lệ (%)
Yêu nước	80	100
Nhân ái	80	100
Chăm chỉ	75	93,8
Trung thực	76	95,0
Trách nhiệm	74	92,5
Tổng số	80	100

Qua khảo sát các em đã tự đánh giá những năng lực và phẩm chất đạt được thể hiện ở số liệu thống kê trên bảng 3 và 4, từ đó đánh giá được hiệu quả giáo dục là rất cao trong đó 93,8% HS đạt năng lực tự chủ và tự học, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo đạt 92,5%, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo đạt 87,5%.

Từ những năng lực và phẩm chất được hình thành qua tổ chức hoạt động giáo dục theo chủ đề đã góp phần không nhỏ giáo dục các em ý thức trong học tập, xác định được mục tiêu để học tập và định hướng nghề nghiệp cho bản thân; rèn luyện kỹ năng khi tham gia giao thông, những ứng xử văn hóa trong tình bạn, tình yêu; kỹ năng lập kế hoạch, hợp tác và làm việc nhóm, thuyết trình... Những kỹ năng này được rèn luyện sẽ giúp các em thấy hứng thú hơn trong các tiết sinh hoạt chủ nhiệm, tạo bầu không khí vui tươi, năng động; GVCN và HS có sự thông hiểu nhau hơn.

4.3. Kết quả xếp loại đánh giá học sinh

- Lớp C1 khoá 2019 - 2022 do thầy Chu Song Hòa chủ nhiệm

Bảng 6: Kết quả hạnh kiểm, học lực trước và sau tác động

		Trước tác động Năm học 2019 - 2020					Sau tác động Năm học 2020 - 2021				
Hạnh kiểm	Sĩ số		Tốt	Khá	TB	Yếu	Sĩ số	Tốt	Khá	TB	Yếu
	40	SL	31	9	0	0		38	38	0	0
	Tỉ lệ%	77,5	22,5	0	0	100%	0		0	0	
Học lực	40		Giỏi	Khá	TB	Yếu	38	Giỏi	Khá	TB	Yếu
		SL	5	33	2	0		9	30	0	0
		Tỉ lệ %	12,5	82,5	5	0		23,7	76,3	0	0

(Nguồn Báo cáo tổng kết năm học 2019-2020, 2020-2021 trường THPT Cờ Đỏ)

- Lớp C1 khoá 2017- 2020 và 2021-2024 cô Nguyễn Thị Thanh Hòa chủ nhiệm

Bảng 7: Kết quả hạnh kiểm, học lực trước và sau tác động

Lớp 10C1, năm học 2017 - 2018							Lớp 10C1, năm học 2021 -2022				
Hạnh kiểm	Sĩ số		Tốt	Khá	TB	Yếu	Sĩ số	Tốt	Khá	TB	Yếu
37	SL		33	3	1	0	42	40	2	0	0
	Tỉ lệ %		89,2	8,1	2,7	0		95,2	4,8	0	0
Học lực	37		Giỏi	Khá	TB	Yếu	42	0	Khá	TB	Yếu
		SL	2	33	2	0		6	36	0	0
		Tỉ lệ %	5,4	89,2	5,4	0		14,3	85,7	0	0

(Nguồn Báo cáo tổng kết năm học 2017-2018, 2020-2021 trường THPT Cờ Đỏ)

Qua bảng số liệu 5 và 6 về kết quả xếp loại HS các lớp chúng tôi chủ nhiệm có thể thấy việc áp dụng các giải pháp về tổ chức sinh hoạt theo chủ đề bước đầu đã đem lại kết quả cao về giáo dục đạo đức và học tập thể hiện ở sự thay đổi về kết quả đánh giá xếp loại thi đua cuối năm của lớp như sau:

- Lớp C1 khoá 2019-2022: Năm học 2019-2020 có 9 em xếp hạnh kiểm khá đồng nghĩa vẫn còn HS vi phạm nội quy nề nếp lớp học, ý thức rèn luyện đạo đức chưa tốt. Năm học 2021-2022 với 100% loại tốt, không còn HS xếp hạnh kiểm khá, trung bình, yếu điều đó chứng tỏ không có em nào vi phạm nội quy nhà trường, có ý thức tu dưỡng và rèn luyện đạo đức tốt.

- Lớp 10C1 năm học 2017-2018 vẫn còn 1 HS xếp loại hạnh kiểm trung bình (2,7%) thì năm học 2021-2022 số HS xếp hạnh kiểm tốt tăng lên trên 95,2%; số học sinh lệch lạc về đạo đức lối sống, bị xếp hạnh kiểm trung bình không còn.

Bên cạnh ý thức đạo đức được nâng cao thì kết quả học tập cũng được nâng lên, số HS học lực giỏi tăng còn học lực khá, trung bình giảm xuống.

- Lớp C1 khoá 2019-2022: Năm học 2019-2020 có 5 em học lực giỏi chiếm 12,5%; có 1 em học lực trung bình chiếm 5%; còn lại học lực khá. Năm học 2021 - 2022 có 9 em học lực giỏi chiếm 23,7%, tăng gần gấp đôi năm học 2019 - 2020; học lực khá chiếm 76,3%; không có em nào học lực trung bình.

- Lớp 10C1 năm học 2017-2018 có 2 em học lực giỏi chiếm 5,4%; có 2 em học lực trung bình chiếm 5,4%; còn lại học lực khá. Năm học 2021-2022 có 6 em học lực giỏi chiếm 14,3%, tăng gần gấp ba năm học 2019 - 2020; học lực khá chiếm 85,7%; không có em nào học lực trung bình.

4.4. Kết quả thi học sinh giỏi cấp tỉnh

- Kết quả thi học sinh giỏi cấp tỉnh lớp 11C1 năm học 2018-2019:

+ Môn Địa: Em Mai Thanh Loan đạt Khuyến khích; em Tạ Thị Hoài Thu giải Ba và được Đoàn trường tặng Giấy khen học sinh đạt 3 tốt.

+ Môn Văn: Em Lê Thị Hiền đạt Khuyến khích và được chủ tịch UBND huyện Nghĩa Đàn tặng giấy khen HS tiêu biểu xuất sắc giai đoạn 2020-2025.

- Kết quả học sinh giỏi cấp tỉnh lớp 12C1 năm học 2021-2022:

+ Môn Địa: Em Mạnh Ngọc Vy đạt giải Nhì; Nguyễn Phương Anh giải Ba.

+ Môn Sử: Em Hoàng Thị Phương Nhi đạt giải Nhì; Em Cao Thị An Thuyên đạt Khuyến khích.

+ Môn GDCD: Em Nguyễn Thị Mỹ Linh đạt khuyến khích

Có thể kết quả của hai lớp chưa cao nhưng đó thực sự là sự nỗ lực cố gắng hết sức mà GV và HS đã làm được trong điều kiện học tập khó khăn góp phần nâng cao hiệu quả công tác giáo dục toàn diện của nhà trường.

4.5. Kết quả thi tốt nghiệp trung học phổ thông và điểm thi Đại học

- Kết quả thi tốt nghiệp THPT lớp 12C1 khóa 2017-2020:

Trong kì thi tốt nghiệp THPT năm 2020 trường THPT Cờ Đỏ đạt tỉ lệ 97,34% thì lớp 12C1 đạt 100%; trong đó môn Địa có 2 em đạt điểm 10 đó là em Võ Minh Châu, em Mai Thị Quỳnh Trang; môn Sử cao nhất 9,75 là em Võ Minh Châu; môn Văn có 2 điểm 9,0 là em Mai Thị Quỳnh Trang, em Tạ Thị Hoài Thu.

- Điểm thi Đại học theo khối C lớp 12C1 khóa 2017-2020:

Kết quả thi đại học với 100% HS trong lớp có điểm trên 20 điểm, trong đó có 5 em có tổng điểm thi trên 27,0 điểm. Thật vinh dự và tự hào cho lớp 12C1 do cô Nguyễn Thị Thanh Hòa chủ nhiệm có em Mai Thị Quỳnh Trang con dân tộc đạt 28,25 điểm khối C được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An tặng bằng khen trong lễ tuyên dương HS đạt điểm cao trong kì thi tốt nghiệp THPT năm 2020.

Như vậy, cả hai lớp đạt kết quả thi cao là do trong quá trình làm công tác chủ nhiệm chúng tôi đã biết cách kết hợp hài hòa giữa nhiệm vụ dạy học và nhiệm vụ giáo dục HS. Thông qua hoạt động giáo dục theo chủ đề đã làm thay đổi ý thức học tập, rèn luyện kĩ năng, định hướng nghề nghiệp tốt nên các em có động lực phấn đấu trong học tập để đạt được mục tiêu và ước mơ khát vọng của mình.

Với kết quả như trên tập thể 2 lớp chúng tôi chủ nhiệm được Hội đồng thi đưa nhà trường bình xét đạt hai danh hiệu lớp tiên tiến và xuất sắc về nề nếp. Bản thân chúng tôi cũng được công nhận GVCN giỏi cấp trường, GV giỏi cấp tỉnh và luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao trong nhiều năm học. Đây là động lực và niềm tin để chúng tôi tiếp tục cố gắng phấn đấu trong sự nghiệp của mình.

PHẦN III. KẾT LUẬN

1. Quá trình nghiên cứu

Tổ chức hoạt động giáo dục theo chủ đề là một nhiệm vụ quan trọng của GVCN cùng với nhiệm vụ dạy học. Bởi vì kết quả của nó là cơ sở để đánh giá hiệu quả giáo dục của nhà trường, mức độ hoàn thành nhiệm vụ của GV trong năm học. Vì vậy, để nâng cao hiệu quả giáo dục HS thông qua sinh hoạt theo chủ đề thì bản thân mỗi GVCN cần có những giải pháp cụ thể phù hợp với đặc thù của từng lớp, từng bước khắc phục những khó khăn, vận dụng linh hoạt trên cơ sở kế hoạch tổ chức chung của nhà trường.

Xuất phát từ thực trạng của việc tổ chức hoạt động giáo dục theo chủ đề cho HS ở trường THPT Cờ Đỏ, chúng tôi đã tìm ra nguyên nhân dẫn đến hiệu quả giáo dục chưa cao, từ đó đề xuất ra các giải pháp trong công tác chủ nhiệm nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục cho HS thông qua tổ chức hoạt động giáo dục theo chủ đề.

Để nâng cao hiệu quả giáo dục HS thông qua sinh hoạt theo chủ đề thì GVCN cần áp dụng đồng bộ các giải pháp sau:

- Giải pháp 1. Xây dựng kế hoạch tổ chức sinh hoạt theo chủ đề
- Giải pháp 2. Đổi mới nội dung và hình thức tổ chức sinh hoạt chủ đề
- Giải pháp 3. Đổi mới phương pháp tổ chức sinh hoạt theo chủ đề
- Giải pháp 4. Phối hợp các lực lượng giáo dục trong nhà trường để tổ chức sinh hoạt theo chủ đề

Qua việc áp dụng các giải pháp tại lớp chủ nhiệm chúng tôi đã góp một phần nhỏ trong công tác giáo dục HS, giúp các em ngày càng hoàn thiện hơn.

Quá trình nghiên cứu rất nghiêm túc, khoa học, trung thực, khách quan; các minh chứng và số liệu đưa ra chính xác từ thực tế chủ nhiệm nhiều năm, từ phân tích kết quả đánh giá xếp loại HS trong báo cáo tổng kết của nhà trường hàng năm.

2. Ý nghĩa của đề tài

Đề tài có ý nghĩa quan trọng đối với GV làm công tác chủ nhiệm, với cán bộ quản lí, với HS và phụ huynh.

- *Đối với học sinh:* Giúp HS bổ sung thêm kiến thức, hình thành kĩ năng, năng lực và phẩm chất; tích cực, chủ động và mạnh dạn tham gia hoạt động tập thể nhằm đáp ứng được yêu cầu của xã hội về nguồn nhân lực trong tương lai.

- *Đối với GVCN:* Có thêm nhiều phương pháp và hình thức tổ chức sinh hoạt theo chủ đề mang lại hiệu quả giáo dục HS. Đồng thời điều chỉnh những vấn đề chưa phù hợp khi thực hiện nhằm hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- *Đối với BGH nhà trường:* Nắm được tình hình về tổ chức sinh hoạt theo chủ đề ở đơn vị, từ đó có sự chỉ đạo kịp thời phù hợp với mỗi lớp góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục. Tiếp tục xây dựng đội ngũ GVCN lớp có phẩm chất đạo

đức nghề nghiệp tốt, có kỹ năng tổ chức hoạt động cho HS lớp chủ nhiệm.

- *Đối với phụ huynh*: Tạo niềm tin vững chắc đối với nhà trường mà trực tiếp là GVCN trong giáo dục toàn diện về kiến thức và hoàn thiện nhân cách đối với người học, từ đó phát huy tối đa sự ủng hộ của phụ huynh với các hoạt động giáo dục của nhà trường.

3. Phạm vi, mức độ ứng dụng của đề tài

Đề tài có thể triển khai cho mọi đối tượng HS, có thể vận dụng cho các lớp học, trường THPT toàn tỉnh Nghệ An từ nông thôn đến miền núi. Tuy nhiên, do đặc thù vùng miền, năng lực HS, trang thiết bị phục vụ dạy học khác nhau nên khi áp dụng GV cần có sự điều chỉnh để phù hợp với tình hình thực tế của lớp mình chủ nhiệm và phải được sự ủng hộ của nhà trường và phụ huynh HS.

4. Đề xuất, kiến nghị

Đề xuất một số ý kiến đối với các cấp quản lý nhằm tạo nhiều điều kiện thuận lợi để nâng cao chất lượng trong việc tổ chức sinh hoạt theo chủ đề.

- *Đối với sở GD&ĐT*: Tăng cường công tác chỉ đạo, tạo điều kiện thuận lợi hơn về cơ sở vật chất cho việc thực hiện sinh hoạt chủ nhiệm theo chủ đề. Tổ chức các buổi tập huấn chuyên đề về công tác chủ nhiệm để tìm ra giải pháp tổ chức các hoạt động giáo dục nhà trường hiệu quả hơn.

- *Đối với BGH nhà trường*: Phối hợp với GVCN trong tổ chức sinh hoạt chủ nhiệm theo chủ đề. Quản lý, giám sát, đánh giá các hoạt động một cách chặt chẽ, tổ chức nhiều hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm theo chủ đề hơn cho HS.

- *Đối với GVCN*: Tăng cường vai trò trách nhiệm khi phối hợp với các lực lượng trong nhà trường để tổ chức sinh hoạt theo chủ đề. Kiểm tra, quản lý, đánh giá thái độ ý thức tham gia của HS. Điều chỉnh kế hoạch hoạt động của lớp nhằm tăng cường tính hấp dẫn và sinh động của các chủ đề cho HS tham gia.

Trên đây là kết luận và kiến nghị của chúng tôi qua quá trình áp dụng giải pháp tổ chức sinh hoạt theo chủ đề nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục HS. Qua thời gian thực hiện ngắn và phạm vi ở trường còn nhỏ nhưng cũng đã góp phần công sức trong việc nâng cao hiệu quả giáo dục của nhà trường. Tuy nhiên khi áp dụng cũng gặp một số khó khăn nhất định từ phía HS, phụ huynh và nhà trường. Mặc dù đã cố gắng nhưng chúng tôi vẫn còn nhiều thiếu sót và hạn chế nhất định, kính mong sự đóng góp, nhận xét, đánh giá của các thầy cô để đề tài hoàn thiện hơn.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Mai Văn Bình (1991), *Một số vấn đề về thời đại và đạo đức*, Trường ĐHSP Hà Nội.
2. Nguyễn Thanh Bình (chủ biên), *Một số vấn đề trong công tác chủ nhiệm lớp ở trường THPT hiện nay*, NXB Đại học sư phạm Hà Nội.
3. Phạm Khắc Chương (1995), *Một số vấn đề đạo đức và giáo dục đạo đức ở trường THPT*, Vụ Giáo Viên.
4. Phạm Khắc Chương (2001), *Đạo Đức Học*, NXB Giáo dục Hà Nội.
5. Vũ Trọng Dung (2005), *Giáo trình đạo đức học Mác-Lênin*, NXB chính trị quốc gia Hà nội.
6. Phạm Minh Hạc (2001), *Phát triển con người toàn diện thời kỳ công nghiệp hoá - Hiện đại hoá đất nước*, NXB Chính trị quốc gia - Hà Nội.
7. Phạm Minh Hạc (2002), *Giáo dục thế giới đi vào thế kỷ XXI*, NXB Chính trị quốc gia Hà Nội.
8. Hà Nhật Thăng (2005), *Công tác GVCN lớp ở trường phổ thông*, NXB Giáo dục - Hà Nội.
9. Bùi Văn Trực (2001), *Tiết sinh hoạt chủ nhiệm với kỹ năng sống*, NXB Hồng Đức.

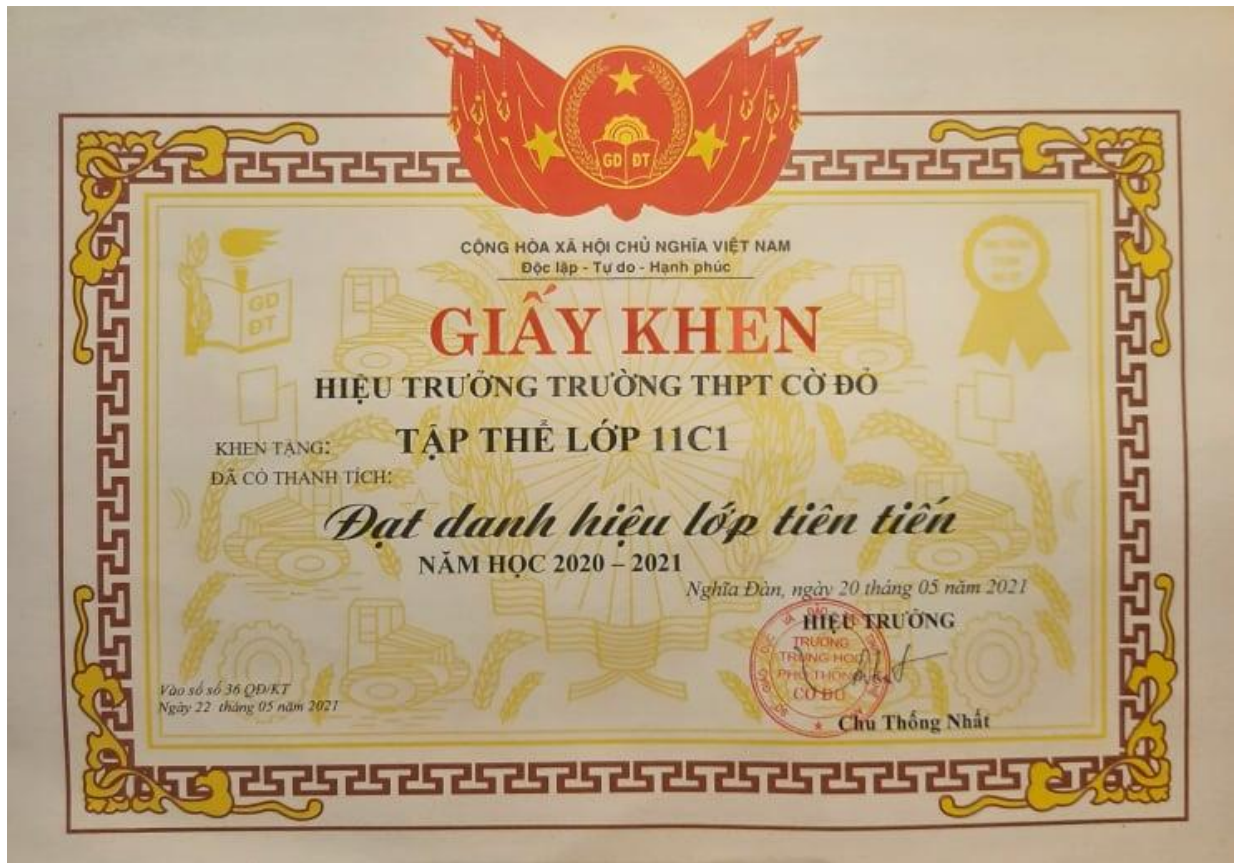
PHỤ LỤC
Phụ lục 1
MỘT SỐ HÌNH ẢNH



Em Mai Thị Quỳnh Trang cùng với Ban giám hiệu nhà trường, cô giáo chủ nhiệm trong lễ tuyên dương học sinh đạt điểm cao kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2020



Em Lê Thị Hiền cùng với Ban giám hiệu nhà trường tại hội nghị điển hình tiên tiến huyện Nghĩa Đàn giai đoạn 2020-2025.





Phụ lục 2
PHIẾU KHẢO SÁT GVCN LỚP

Họ và tên giáo viên:Trường THPT:.....

(Các thầy, cô đánh dấu X vào ô mình lựa chọn)

Nội dung câu hỏi	Lựa chọn
<i>Câu 1. Trường thầy (cô) đã quan tâm tới việc tổ chức sinh hoạt chủ nhiệm theo chủ đề ở mức độ nào?</i>	
A. Thường xuyên quan tâm	
B. Có quan tâm nhưng chưa thường xuyên	
C. Chưa quan tâm	
<i>Câu 2. Để góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động giáo dục nhà trường, thầy (cô) có quan tâm tới việc tổ chức sinh hoạt chủ nhiệm theo chủ đề cho học sinh hay không?</i>	
A. Rất quan tâm	
B. Chưa quan tâm	
C. Không quan tâm	
<i>Câu 3. Những biện pháp mà thầy (cô) áp dụng để nâng cao hiệu quả hoạt động giáo dục qua tổ chức sinh hoạt chủ nhiệm theo chủ đề cho học sinh là gì?</i>	
A. Xây dựng kế hoạch tổ chức sinh hoạt theo chủ đề	
B. Đổi mới nội dung và hình thức tổ chức sinh hoạt theo chủ đề	
C. Đổi mới phương pháp tổ chức sinh hoạt theo chủ đề	
D. Kết hợp với các lực lượng giáo dục trong nhà trường để tổ chức sinh hoạt theo chủ đề	
<i>Câu 4. Thầy (cô) sử dụng những hình thức nào trong tổ chức sinh hoạt chủ nhiệm theo chủ đề cho học sinh?</i>	
A. Tổ chức sinh hoạt dưới cờ	
B. Lồng ghép vào tiết sinh hoạt chủ nhiệm	
C. Tổ chức hoạt động trải nghiệm	

PHIẾU KHẢO SÁT HỌC SINH

Họ và tên học sinh:Lớp :.....

(Các em đánh dấu X vào ô trống cho sự lựa chọn của mình)

Câu 1. Em có thích hoạt động sinh hoạt theo chủ đề do GVCN tổ chức không?

Rất thích Thích Không thích

Câu 2. Em đánh giá như thế nào về hiệu quả của các hoạt động đó?

Rất hiệu quả Hiệu quả Không hiệu quả

Câu 3. Năng lực nào mà em đạt được thông qua tổ chức sinh hoạt theo chủ đề?

Năng lực	Năng lực cần đạt	Đạt	Không đạt
Năng lực tự chủ và tự học	Luôn chủ động tích cực thực hiện công việc của bản thân trong học tập và trong cuộc sống.		
	Biết khẳng định và bảo vệ quyền, nhu cầu cá nhân phù hợp với đạo đức và pháp luật		
	Sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ bảo vệ tổ quốc.		
	Biết đánh giá được những ưu điểm và hạn chế, tự tin, lạc quan của bản thân		
	Biết tự điều chỉnh, tình cảm, thái độ, hành vi của bản thân, luôn bình tĩnh và cư xử đúng.		
	Nhận thức về cá tính và giá trị sống của mình		
Năng lực giao tiếp và hợp tác	Xác định được mục đích giao tiếp phù hợp với đối tượng và ngữ cảnh giao tiếp.		
	Biết lựa nội dung, ngôn ngữ và các phương tiện giao tiếp phù hợp đối tượng giao tiếp.		
	Biết sử dụng ngôn ngữ kết hợp với phương tiện đa dạng để trình bày thông tin.		
	Biết chủ động trong giao tiếp		
	Biết theo dõi tiến độ hoàn thành công việc của từng thành viên và cả nhóm.		
Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo	Nhận ra ý tưởng mới		
	Phát hiện và làm rõ vấn đề		
	Hình thành và triển khai ý tưởng mới		

Câu 4. Phẩm chất nào mà em đạt được sau khi tham gia sinh hoạt theo chủ đề?

Phẩm chất	Phẩm chất cần đạt	Đạt	Không đạt
Yêu nước	Tự giác thực hiện và vận động người khác thực hiện các quy định của pháp luật.		
	Chủ động, tích cực tham gia và động người khác tham gia các hoạt động bảo vệ, phát huy các giá trị di sản		
	Sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ bảo vệ tổ quốc		
Nhân ái	Quan tâm đến mối quan hệ hài hòa với những người khác		
	Chủ động, tích cực vận động người khác tham gia các hoạt động từ thiện và hoạt động phục vụ cộng đồng		
	Tôn trọng sự khác biệt về lựa chọn nghề nghiệp, hoàn cảnh sống, sự đa dạng văn hóa cá nhân.		
Chăm chỉ	Có ý thức đánh giá điểm mạnh, điểm yếu của bản thân, thuận lợi, khó khăn trong học tập để xây dựng kế hoạch học tập.		
	Tích cực tìm tòi và sáng tạo trong học tập; có ý chí vượt qua khó khăn để đạt kết quả tốt		
	Tích cực tham gia vận động mọi người tham gia các công việc phục vụ cộng đồng		
Trung thực	Đấu tranh với các hành vi thiếu trung thực trong học tập và cuộc sống.		
	Nhận thức và hành động theo lẽ phải		
Trách nhiệm	Tích cực, tự giác và nghiêm túc, rèn luyện, tu dưỡng đạo đức của bản thân		
	Tích cực tham gia và vận động người khác tham gia các hoạt động công ích		
	Tích cực tham gia và vận động người khác tham gia hoạt động tuyên truyền pháp luật		